THÁNH KINH BÁO

SỐ 308 THÁNG TƯ 1964

Đức chúa Trời đón-rước

KHUYÊN MUÔN DÂN KHÁ NGỢI-KHEN ĐỨC GIÊ-HÔ-VA

上帝迎接

Hỡi các nước, hãy ngợi-khen
Đức Giê-hô-va;
Hỡi các dân, khá ca-tụng Ngài!
Vì sự nhơn-từ Ngài rất lớn
cho chúng ta;
Sự chơn-thật Đức Giê-hô-va
còn đến đời đời.
Ha-lê-lu-gia!

Thi-thiên 117

刻反奉

CHÀO MỪNG
ĐẠI HỘI-ĐỒNG TỔNG-LIÊN-HỘI LẦN THỨ XXXII CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH V.N. họp tại Nha-trang ngày 23-24/4/64

SỐ 308
NĂM THỨ XXX

TỤC-BẢN SỐ 141
THÁNG TƯ. 1964

THÁNH-KINH BÁO

CƠ-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
TÒA-SOẠN : 14, Hồng-Bàng — CHỢ-LỚN
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG

LỆ MUA BÁO :
Một năm (12 số) giá 90 đồng, nửa năm 50 đồng, mỗi số 10 đồng
Bài-vở, thư-từ và bưu-phiếu xin gởi cho Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG
Hộp thơ 329 Saigon

TRONG SỐ NÀY

★ *Xã-luận :* **Thanh tẩy nội tâm**

★ *Suy gẫm lời Chúa :*

— **Đức Chúa Trời đón rước**

★ *Tiếng nói Phụ-nữ*

— **Theo Đấng Christ**

— **Hội-thánh Giám-lý trên toàn thế-giới**

★ *Tiếng nói Thanh-niên*

— **Tôi đọc Kinh-thánh**

— **Một buổi họp**

— **Đức-tin dâng của lễ**

★ *Vườn cây xanh :*

— **Sự nhịn-nhục**

★ *Gương anh-hùng đức-tin :*

— **Đức-tin và bạo lực**

★ **Đố Kinh-thánh**

★ *Tin-lành cứu-rỗi*

— **Gã trai trẻ chết sống dậy**

★ **Tin nước ngoài**

★ **Bức thơ Truyền-giáo từ Ai-lao**

★ **Tin trong nước**

Xã-luận

thanh tẩy nội tâm

CHÍNH-PHỦ một quốc-gia minh-trị thì thế nào cũng lưu-tâm trước nhất thanh-trừng, thanh tẩy những tệ-đoan ô-trược trong các cấp chánh-quyền cũng như mọi sinh-hoạt xã-hội trong nước. Vì đó là thể-diện của quốc-gia và cũng là vấn-đề lành-mạnh hóa toàn dân đến thiện-mỹ. Bằng cớ hiển-nhiên là Hội-đồng Quân-đội Cách-mạng sau khi đã chỉnh-lý chính-phủ liền phát-động chiến-dịch bài-trừ: thanh-lọc trong hàng ngũ quan-lại, thanh-tẩy những phần-tử bất-hảo trong xã-hội; gởi đi cải-huấn ở Nông-sơn và còn đang mở cửa chờ đón các sự tố-cáo chánh-đáng những kẻ lợi dụng quyền-thế bóc-lột, hà-lạm, hối-mại v.v...; hầu quét sạch những tàn-tích bất công bất nghĩa.

Nhưng, theo Kinh-nghiệm mà nhận xét, thì dầu cho chính-phủ (cả thế-giới) có sẵn thiện-chí, có đủ biện-pháp, có luật-lệ sắc bén và cương-quyết đến đâu đi nữa; cũng không làm sao quét sạch những thói xấu tật hèn vốn có trong tánh-tình tham-lam ích-kỷ, đầy dục-vọng của con người nham-hiểm đa-mưu. Có được chăng nữa, đó chỉ là biện-pháp hạn-chế phần nào trong sự bành-trướng và hành-động quá tự-do chán-chường cách khả ố đó thôi, chớ không thể là thanh-tẩy; vì các phạm-pháp ấy phát xuất từ bên trong của bản-tánh hư-hoại cố-hữu của người, khi mà nội-tâm họ chưa rửa sạch. Như Chúa đã phán: «Vì thật là tự trong, tự lòng người mà ra những ác-tưởng, tà-dâm, tham-lam, hung-ác, gian-dối, hoang-đàng, con mắt ganh-đố, lộng-ngôn, kiêu-ngạo, điên-cuồng. Hết thảy những điều xấu ấy ra từ trong lòng thì làm cho dơ-dáy người.»

Nếu chưa thanh-tẩy nội-tâm thì các ngoại-phương chẳng khác nào: đốn gai mà chừa gốc, chữa bịnh đơn mà chỉ băng-bó vết phung. Hễ gốc còn thì gai mọc, vi-trùng còn trong huyết-quản thì vết phung vẫn lở lầy. Một nhà hiền-triết đã từng-trải cuộc tranh-chấp của nội-tâm minh-chứng: «Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác-thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa,

nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy» (Rô. 7 : 18-20).

Như vậy, chủ yếu của sự thanh-tẩy là nội-tâm chớ không do ngoại-giới. Kinh Thánh đã miêu-tả : « Lòng người ta là dối trá hơn mọi vật, và rất là xấu-xa, ai có thể biết được» (Giê-rê-mi 17 : 9). Vả, Đức Chúa Trời cũng dạy : « Hãy xé lòng các ngươi, đừng xé áo các ngươi... » Nhơn đó, vua Đa-vít nhận biết mình không thể tự chế để cải-thiện lòng mình, nên ông khẩn-nguyện cùng Chúa : « Đức Chúa Trời ôi ! xin hãy dựng nên trong tôi *một lòng trong sạch*. Và làm cho mới lại trong tôi một thần-linh ngay-thẳng. » Quả thật ! thanh-tẩy nội-tâm là một công-việc siêu-nhiên bởi quyền-năng, tất phải do Đấng tạo nên lòng người mới có thể cải-tạo tấm lòng tinh-sạch được.

Điều chi luật-pháp không làm nổi, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi. Ngài dủ lòng thương-xót, vì nhận thấy tâm-tánh loài người vẫn xấu-xa từ khi còn tuổi trẻ. Chẳng có một người làm điều lành, dẫu một người cũng không. Nên chi, Ngài thực-thi kế-hoạch đã dự-liệu trong huyết báu-bối của Christ-Jêsus, con độc-sanh của Ngài. Vì chỉ có huyết vô tội của Đấng Christ mới có đủ linh-nghiệm rửa sạch lòng ô-uế cho tội-nhân. Tác-giả thơ Hê-bơ-rơ xác nhận rằng ; « Huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh-Linh đời đời, dâng chính mình không tì-tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương-tâm anh em khỏi công-việc chết... là dường nào » ! (Hê 9 : 14).

Chúa Jêsus-Christ cũng đã minh-huấn vấn-đề nầy với Ni-cô-đem rằng : Ngài đến thế-gian không phải cốt dạy cho người làm điều lành để được thánh-thiện, nhưng Ngài đến ban cho người tấm lòng mới. Vậy, « hễ chi sanh bởi xác-thịt là xác thịt, hễ chi sanh bởi Thánh-Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta nói với ngươi : *Các ngươi phải sanh lại.* » — Ấy vì đó mà chính mình Đức Chúa Jêsus đã chịu khổ tại ngoài cửa thành để lấy huyết mình làm cho dân nên thánh (Gi. 3 : 6, 7 ; Hê. 12 : 12).

Vậy, muốn cải-thiện đời sống, thánh-hóa hành vi, kiện-toàn đạo-hạnh, thì trước hết tâm linh phải được phiếu trắng bởi huyết báu Đấng Christ là huyết chiên con của Đức Chúa Trời, không lỗi không vết, đã định sẵn trước buổi sáng thế.— Vì khi đã được thanh-tẩy nội-tâm, thì chính Đức Chúa Trời cảm-động lòng anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài.— Còn nếu nội-tâm chưa được thanh-tẩy thì bao nhiêu cố gắng kể như công dã-tràng.

Lời Kinh-Thánh khuyên dạy : « Khá cẩn-thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra » (Châm-ngôn 4 : 23).

Muốn giữ vẹn tấm lòng ; hãy đến cùng Đức Chúa Jêsus - Christ để được

« THANH-TẨY NỘI-TÂM. »

T.K.B.

TRÊN giường bệnh, trước khi chết, đại triết-gia Aristote đã than-thở : « Tôi sinh ra trong tội-lỗi ! Tôi đã sống một cuộc đời bất hạnh ! Ta chết trong sự nghi-ngờ lo-sợ ! » Thật trái với những lời Phao-lô trong II Ti-mô-thê 4 : 7, 8 : « Ta đánh trận tốt đẹp, ta đã chạy xong cuộc đua, ta đã giữ được đức-tin. Từ rày về sau mão-miện công-nghĩa đã để dành cho ta. Chúa là quan-án công-bình sẽ ban mão ấy cho ta trong ngày đó.»

Suy-gẫm

Đức Chúa Trời ĐÓN RƯỚC

« Ngài đã đón rước kẻ vui lòng làm sự công-bình, kẻ đi trong đường-lối Ngài và nhớ đến Ngài »
(Ê-sai 64 : 5)

Sự hi-vọng lớn của hết thảy Tín-đồ là sự gặp Đức Chúa Trời, còn sự thành-tín của Đức Chúa Trời đối với tất cả con-cái Ngài là chính Ngài đón rước! Đó là lẽ thật rất quí-báu mà người đời không thể được. Theo lẽ tự nhiên thì người dưới đón-rước người trên, như : người công-dân đối với vị lãnh đạo đất nước mình, hay là một nhân-vật nào quan-trọng. Nhưng lạ thay Đấng Tạo-Hóa Toàn-năng vô-cùng mà lại đón rước loài người là loài thọ-tạo! Ôi, sâu-nhiệm thay là sự yêu-thương của Ngài nào ai hiểu được! Trong câu nầy có chữ « đã », chữ đã chỉ về thời kỳ đã qua. Đó tỏ cho chúng ta biết: Ngài đã đón-rước ..., Ngài hiện đang đón-rước..., và ngài sẽ còn đón rước... Đón-rước ai? Câu Kinh-Thánh nầy nói rõ :

Đón rước kẻ vui lòng làm sự công-bình.

Làm sự công-bình rất cần, nhưng không phải làm để được cứu mà làm vì đã được cứu. Mọi người đã được cứu đều có bổn-phận làm sự công-bình, Chúa không muốn ép-buộc ai, nhưng Ngài muốn ai nấy đều vui lòng mà làm. Hãy xem: Xa-chê là người tội-lỗi xấu-xa, sau khi được Chúa đoái đến, ông « đứng trước mặt Chúa, thưa rằng : Lạy Chúa, nầy, tôi lấy nửa gia-tài mình mà cho kẻ nghèo, và nếu có làm thiệt-hại ai, bất-kỳ việc gì, tôi sẽ đền gấp tư. » Chúng ta không thấy Chúa bảo Xa-Chê làm điều nầy, nhưng ông nghĩ rằng Chúa đã bỏ ngôi trời đến cứu ông, nên ông tình-nguyện làm sự công-bình để đẹp lòng Chúa. Thấy cử chỉ đó: « Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hôm nay sự cứu đã vào nhà nầy, vì người nầy cũng là con cháu Áp-ra-ham. » Chỉ con cháu Áp-ra-ham mới vui lòng làm sự công-bình mà thôi. Làm sự công-bình có nhiều cách: Dâng mình để giảng đạo Chúa; dâng của để lo việc Ngài; cả hai cũng đều tốt-đẹp, miễn là vui lòng mà làm. Phao-lô nói về dâng mình giảng đạo Chúa: « Tôi chẳng kể sự sống mình là quí, miễn chạy cho xong việc đua tôi và chức-vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Jêsus, để mà làm chứng về Tin-lành của ơn Đức Chúa Trời. » Phao-lô kể sự giảng về sự sống công-bình của Đức Chúa Jêsus tại Thập-tự-giá là quan-trọng hơn chính mạng sống mình nên ông rất vui lòng! Còn về sự dâng của-cải để lo việc Ngài, Kinh-Thánh chép : « Vậy có Giô-sép mà các sứ-đồ đặt tên là Ba-na-

ba, nghĩa là con trai của sự yên-ủi, về họ Lê-vi, quê-hương tại Chíp-rơ, có một đám ruộng, bán đi, đem tiền đặt nơi chơn các Sứ-đồ. » Tiền tài là huyết-mạch, nhưng vì lòng yêu-mến Chúa, nên Giô-sép vui lòng mà làm chớ không ai ép buộc! Cũng như bà Ly-đi sau khi cả gia-đình đều tin Chúa và chịu Báp-tem, thì bà cung-kính thưa cùng các tôi-tớ Chúa rằng: « Nếu các ông đã đoán tôi là trung-thành với Chúa, thì hãy vào nhà tôi, mà ở lại tại đó; rồi người ép mời vào » Bà Ly-đi nhận-biết ơn cứu-rỗi của Chúa là cao hơn trời, rộng hơn biển, nên bà hết lòng yêu-mến Ngài, tình nguyện nuôi hai tôi-tớ Ngài để giảng đạo. Đó là cách vui lòng làm sự công-bình vậy. Làm sự công-bình rất có phước: Đa-vít khi xưa hưởng-thọ bảy mươi tuổi, làm vua bốn mươi năm, từ địa-vị của một chàng chăn chiên mà trở nên bậc Đế-Vương, đã trải qua các từng-lớp xã-hội, đến lúc sắp lâm-chung ông mới tuyên-bố rằng: « Trước tôi trẻ, rày tôi già, nhưng chẳng hề thấy người công-bình bị bỏ. » Hỡi quí Độc-giả thân-mến! Hãy làm sự công-bình đi. Vì « Ngài đã đón-rước kẻ vui lòng làm sự công-bình » vậy. Ngài còn đón-rước ai nữa? Câu Kinh-Thánh nầy tiếp:

Đón-rước kẻ đi trong đường-lối Ngài.

Trong đường-lối Chúa, chớ không phải ngoài. Chúa chỉ đón-rước những người đi trong đường-lối Ngài, chớ không bao giờ đón-rước ai đi đường-lối khác. Đường của Chúa là đường độc-đạo, bỏ đường đó thì phải trầm-luân! Cũng như xe lửa phải đi trên đường sắt thì mới đến nơi chỉ-định; nếu xe lửa đi ra ngoài đường sắt thì chẳngnhững không đến nơi, mà còn gây thiệt-hại biết bao cho nhân-mạng và hóa-tài! Lẽ thật nầy quan-trọng lắm, chính Sứ-đồ Phao-lô đã ân-cần khuyên-bảo Hội-thánh Cô-lô-se: « Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus-Christ thể nào, thì hãy bước đi trong Ngài thể ấy. » Đường lối của Chúa thật có phước lắm, vì nó đưa người ta đến sự sống. Bởi vậy cho nên Đức Chúa Jêsus phán rằng: « Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng-khoát dẫn đến sự hư-mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. » Thật quí-báu thay là đường-lối Chúa, mà cũng phước-hạnh thay là đường-lối Ngài! Nhưng đường-lối Chúa không phải là dễ đi đâu, vì phải trải qua nhiều khó-khăn, lắm lúc bị đời chán-bỏ! Hãy xem Ê-li đời xưa thì biết: Ê-li là người của Đức Chúa Trời đại-dụng, làm biết bao công-việc khác thường, như: Cầu-nguyện cố xin cho đừng mưa..., Cầu nguyện Chúa giáng lửa để thiêu của lễ..., rồi cầu-nguyện Chúa ban cho một trận mưa... cả thảy đều được Đức Chúa Trời hoàn-toàn chấp-thuận. Thế mà trong lúc ông trải qua bước đường quá gian-lao, tâm-hồn ông quá đau khổ, khiến ông mở miệng cầu Chúa cất mạng sống mình! Nhưng Đức Chúa Trời nào nỡ để cho tôi-tớ Ngài ngã gục trên đường-lối Thánh, Ngài bèn tiếp-tế lương-thực, ban thêm năng-lực để tôi-tớ Ngài đi trọn đường lối Ngài và làm xong nhiệm-vụ! Kế đó Ngài sai xe lửa và ngựa lửa đón-rước tôi-tớ Ngài lên trời cách vinh-hiển! Cũng như Chấp-sự Ê-tiên là người trung-tín với Chúa, đi trọn đường-lối Ngài và tận-tâm trong chức-vụ. Ông giảng một bài đầy linh-ân: Chỉ tỏ tội-lỗi của loài người, bày tỏ ơn cứu-rỗi của Đức Chúa Trời. Trong lúc người ta chống-nghịch ông, Chúa ban cho ông

« được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, mặt ngó chăm lên trời, thấy sự vinh-hiển của Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Jêsus đứng bên hữu Đức Chúa Trời. » Đang khi người ta ném đá vào thân-thể ông thì chính Đức Chúa Jêsus tiếp linh-hồn ông vào nơi vinh-hiển y như lời chép: « Ngài đã đón-rước kẻ... đi trong đường-lối Ngài. » Thật đi hết đường-lối Chúa vinh-hiển là dường nào! Vua Đa-vít đã nói: « Chúa sẽ chỉ cho tôi biết con đường sự sống, Trước mặt Chúa có trọn sự khoái-lạc, Tại bên hữu Chúa có đều vui-sướng vô-cùng. » Cầu Chúa cứ dẫn-dắt chúng ta luôn cho đến khi Ngài đón-rước! Trong câu Kinh-Thánh nầy còn một điều quí-báu nữa, là:

Ngài đón rước kẻ nhớ đến Ngài.

Nhớ đến Chúa là đều rất cần cho con-cái Ngài, nhứt là thời-kỳ nầy. Có nhiều điều khiến cho chúng ta quên Chúa: Vui, Buồn, Sướng, Khổ! Vui quá cũng có khi quên Chúa, nếu chúng ta không cẩn-thận! Ai là người thân-mật với Đức Chúa Jêsus cho bằng ông Giô-sép và bà Ma-ri: Ăn cùng mâm ở cùng nhà, từ lúc Ngài Giáng-sanh đến năm Ngài mười hai tuổi. Thế mà trong khi đi dự lễ Vượt-qua với Ngài, Ông bà vui quá đến lúc ra về quên hẳn Ngài. « Đi trót một ngày, rồi mới tìm hỏi trong đám bà-con quen-biết! nhưng không thấy Ngài. » Khi mất Chúa rồi, tâm-hồn ông, bà bối-rối, thân-thể hao-mòn, « bèn trở lại thành Giê-ru-sa-lem mà tìm. Khỏi ba ngày mới gặp. » Hỡi quí độc-giả thân-mến, chúng ta khá cẩn-thận kẻo quên Chúa trong lúc quá vui! Buồn quá cũng quên Chúa: Dân Do-thái thuở xưa trong lúc bị lưu-đày, xa quê cha, đất tổ, có người hỏi họ về Đức Chúa Trời, thì họ thổ-lộ ra những lời rất thống-thiết: « Đương khi người ta hằng hỏi tôi: Đức Chúa Trời ngươi đâu? Thì nước mắt làm đồ-ăn tôi ngày và đêm. Xưa tôi đi cùng đoàn chúng, dẫn họ đến nhà của Đức Chúa Trời, có tiếng reo-mừng và

Thông cáo

VỀ LỄ MÃN KHÓA VÀ TỐT-NGHIỆP THẦN-HỌC VIỆN

Ban Giáo-sư Thánh-kinh Thần-học Viện Nha-trang trân-trọng thông-cáo: Lễ Mãn-khóa và Tốt-nghiệp niên-học 1963-1964 sẽ cử-hành tại nhà thờ bản Viện sáng Chúa-nhật 19-4-1964.

Xin các quý tôi-tớ con-cái Chúa nhớ cầu-nguyện cho buổi lễ được qui-vinh danh Chúa, nhất là cho những sinh-viên sắp lên đường hầu việc Chúa được đầy-dẫy linh-năng của Ngài.

Chân-thành đa-tạ.

T. M. Ban Giáo-sư,
Viện-trưởng:
Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYÊN

TRƯỜNG THÁNH-KINH TIỂU-HỌC VĨNH-LONG

Vì muốn để cho các học-sanh thi THĐNC có thể đến học được, nên chúng tôi quyết-định dời ngày khai-giảng khóa X đến sáng 17-5-64.

Mục-sư PHAN-VĂN-HIỆU

khen-ngợi... Một đoàn đông giữ lễ; Rày tôi nhớ lại đều ấy, và lòng buồn-thảm » Sướng quá cũng có khi quên Chúa: Biết bao người lúc nghèo-khó yêu-mến Chúa, lúc giàu có quên-bỏ Ngài. Nhưng Đa-vít lúc nào cũng nắm chắc lấy Chúa. Kinh-Thánh chép: « Đa-vít càng ngày càng cường-thạnh, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân ở cùng người. » Bởi lý-do nào mà Đa-vít không quên Chúa? Ông nói: Tôi hằng để Đức Giê-hô-va đứng ở trước mặt tôi; Tôi chẳng hề bị rúng-động, vì Ngài ở bên hữu tôi. » Chúng ta nên noi gương Đa-vít mà để Chúa trước mặt mình, thì quả-hẳn không bao giờ quên Ngài được. Khổ quá cũng có khi quên Chúa: Đó là từng trải chung của mọi người. Nhưng lạ thay, Đa-vít càng khổ bao nhiêu lại càng khắn-khít với Chúa bấy nhiêu. Lúc lánh nạn Sau-lơ ở trong rừng vắng, ông dốc-đổ lòng mình trước mặt Chúa mà rằng: « Khi trên giường tôi nhớ đến Chúa, hằng suy gẫm về Chúa trọn các canh đêm... Canh đêm chưa khuya, mắt tôi mở tỉnh ra, Đặng suy-gẫm lời Chúa. » Thật, lòng mến Chúa của Đa-vít quí-trọng là dường nào! Xưa nay biết bao người vì ham danh-lợi và sự vui chơ của đời mà quên-bỏ Chúa, đến nỗi Ngài phải đau lòng mà than rằng: « Con gái đồng-trinh há quên đồ trang-sức mình, nàng dâu mới há quên áo đẹp của mình sao? Nhưng dân ta đã quên ta từ những ngày không tính ra được.» Giô-sép xưa kia dầu phải ở tù, chớ không bao giờ quên Chúa; lời nói và việc làm của ông đều bày-tỏ Chúa cách rõ-ràng, Bởi đó nên vua Sa-lô-môn khuyên: Phàm trong các việc làm của con, khá nhận biết Ngài, Thì Ngài sẽ chỉ-dẫn các nẻo của con. » Chúng ta thể nào? Nguyện Chúa giúp chúng ta đồng thinh với tác-giả Thi-Thiên 73 mà kêu lên rằng: « Tôi cứ ở cùng Chúa luôn luôn: Chúa đã nắm lấy tay hữu tôi. Chúa sẽ dùng sự khuyên-dạy mà dẫn-dắt tôi, rồi sau tiếp-rước tôi trong sự vinh-hiển. Ở trên trời tôi có ai trừ ra Chúa? Còn dưới đất tôi chẳng ước-ao người nào khác hơn Chúa. Thịt và lòng tôi bị tiêu-hao; Nhưng Đức Chúa Trời là sức-lực của lòng tôi, và là phần tôi đến đời đời. » Rồi đây Đức Chúa Jêsus sẽ trở lại đem chúng ta đi với Ngài. Vậy, chúng ta nên sẵn-sàng để gặp Ngài trong sự vinh-hiển.

Để kết-luận lẽ thật nầy, xin quí độc-giả hãy nghe những lời khuyên-dạy của Chúa sau đây: « Hỡi Y-so-ra-ên, vậy nên ta sẽ đãi ngươi dường ấy. Hỡi Y-sa-ra-ên, vì ta sẽ đãi ngươi dường ấy, nên Ngươi Khá Sửa-Soạn Mà Gặp Đức Chúa Trời Ngươi... Lưng các ngươi phải thắt lại, đèn các ngươi phải thắp lên. Hãy làm như người chờ-đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy-tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật ta nói cùng các ngươi, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. » A-mốt 4:12. Lu-ca 12:35-37. Nguyện Chúa giúp chúng ta hết lòng trung-tín với Ngài, tận-tâm hầu việc Ngài và nhớ luôn câu Kinh-Thánh nầy: « *Ngài đã đón-rước kẻ vui lòng làm sự công-bình, kẻ đi trong đường-lối Ngài và nhớ đến Ngài.* »

Thân ái kính chào độc-giả-

Mục-sư Lưu-văn-Mão

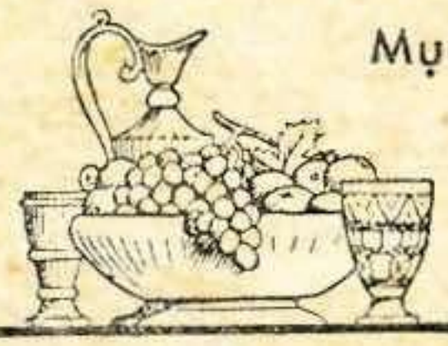

THEO ĐẤNG CHRIST

Bà Collen Townsend Evans

Bà Collen Townsend Evans là hiền nội-trợ của Mục-sư Louis H. Evans thuộc Hội-thánh Trưởng-lão ở Bel Air, gần Los Angeles, tiểu-bang Californie. Bà đã khiến cho cả Hiệp-chủng-quốc chú-ý khi bà từ bỏ một nghề-nghiệp có tương-lai trong thế-giới điện-ảnh để lập gia-đình với một sinh-viên thần-học, vào năm 1950. Lời làm chứng của bà đã gây một xúc-động mạnh trong những nước xử-dụng Anh-ngữ. Từ ngày lễ thành-hôn của bà, bà góp phần rất đắc-lực trong việc đóng nhiều vai quan-trọng trong những phim Tin-lành do ông Ross của Đoàn Truyền-giáo Billy Graham thực-hiện. Bà có tham-gia cách tích-cực trong chiến-dịch Los Angeles. Câu-chuyện sau đây được trích trong một sứ-điệp bà giảng cho một nhóm phụ-n tại Nouvelle Orléans.

TÔI phải quay về dĩ-vãng gần 14 năm để mở đầu câu chuyện của tôi. Lúc ấy, tôi vừa rời khỏi cổng trường đại-học và đi Hollywood. Tôi rất thích trở thành nữ trợ-tá xã-hội, nhưng tôi không thể tiếp-tục việc học vì thiếu tiền. Tôi làm đơn xin việc làm và chiếu theo giấy tờ tham-chứng trước kia tôi có hành nghề làm kiểu-mẫu (trình-diễn nữ-phục), tôi nhận được một bức thơ gọi tôi đến một hãng phim để quây thử. Điều đó không đúng với sở-thích của tôi. Tôi không bao giờ có ý-định trở thành một tài-tử màn ảnh. Nhưng lòng ham muốn danh-vọng, thường có trong mỗi người phụ-nữ hay hướng về nghệ-thuật thứ bảy nầy đã xô-đẩy tôi đến phim-trường.

Trong thời-gian còn đi học, như bao nhiêu người trẻ tuổi khác, tôi hay tìm kiếm cái mục-đích thật của đời sống, của sự vui-mừng và của cái gì sâu-nhiệm hơn những thứ hạnh-phúc tầm-thường. Tôi đã cố-gắng ăn ở tốt-đẹp, cải-thiện tánh-tình, nhưng vô hiệu-quả. Tôi cũng đã thử tin đạo, nhưng điều nầy không đem lại cho tôi chút lợi-ích gì. Đi nhà thờ không phải là câu giải-đáp cho vấn-đề của tôi.

Khi bức thơ mời tôi quây phim từ Hollywood đến tay tôi thì tôi tự nhủ: Có lẽ đây là lối giải-thoát.

Nói cho đúng, những tháng đầu thật là ly-kỳ, hấp-dẫn. Tôi gặp được nhiều người tôi đã từng thấy trên màn ảnh mà không bao giờ nghĩ rằng sẽ được biết họ. Tôi bắt đầu thụ-hưởng danh-vọng và từng-trải một đời sống vật-chất đầy đủ mà từ trước tôi không bao giờ có.

Một kế-hoạch để tiêu-cử tôi với công-chúng

Một ngày nọ, ông Giám-đốc hãng phim gọi tôi vào văn-phòng dẫn-giải cho tôi nghe một kế-hoạch hãng sẽ dùng để tiêu-cử tôi với khán-giả. Tôi nhớ là khi ra khỏi phòng ấy, tôi mừng muốn phát điên. Một thiếu-nữ có thể đòi hỏi gì hơn

nữa? Nhưng chỉ một lúc sau, tim tôi se lại khi tôi hiểu rằng tất cả những dự-định ấy chưa đáp-ứng sự khát-vọng của lòng tôi.

Nhưng Đức Chúa Trời biết lựa-chọn thì-giờ của Ngài. Chính trong thời-gian ấy, tôi được quen với một nhóm thanh-niên cơ-đốc thuộc Hội-thánh Hollywood. Tôi nhận thấy trong đời sống của họ có một cái gì kỳ-diệu và thực-tiễn, đó là điều tôi hằng tìm-kiếm, nhưng trong sự hỗn-loạn của tâm-hồn, tôi không biết làm thế nào đạt được.

Tôi bắt đầu gần-gũi với họ, y như khi các bạn khát mà gặp được người có thức uống.

Trong vòng nhiều tháng, tôi hoạt-động trong Hội-thánh của tôi và chiều đến tôi đi họp với các người bạn mới ấy. Ông Bright, anh em Harvey, Louis Evans và nhiều người khác nữa mời tôi đi dự những phiên họp đặc-biệt. Lần đầu-tiên trong đời sống, tôi hiểu những gì họ có và cũng hiểu tại sao ở các nơi khác, tôi không tìm được những điều đó. Tôi khám phá ra rằng con đường đi đến sự sống mới không phải là cố-gắng tự cải-thiện hay là đi nhà thờ, nhưng con đường ấy phải là một NGƯỜI, và tên NGƯỜI là JÊSUS-CHRIST.

Tôi tìm được ý-nghĩa của đời sống

Đó là một mặc-khải — dường như tôi mới nghe danh của Đấng Christ lần đầu tiên. Tôi biết được những gì Ngài làm cho bạn và cho tôi, chúng ta chỉ cần giơ tay ra nhận lãnh. Thế là tôi đã tìm được « con đường » cách đơn-độc và âm-thầm. Tôi đi ra khỏi phòng và cầu-nguyện: « Ôi, lạy Đức Chúa Trời, nếu điều nầy là thật, nếu đây là lời giải-đáp, nếu Ngài là Con Đường, tôi xin dâng cho Ngài đời sống tôi... trọn đời sống tôi. »

Không có tiếng phán từ thiên-thượng, không có sự hiện thấy... nhưng đây là bước đầu-tiên. Buổi sáng ấy, tôi bắt đầu một đời sống hoàn-toàn đổi mới. Mọi việc đều mặc lấy một hình-thức khác đối với tôi, ngay cả sự vật cũng thế. Đời sống tôi thay đổi vì tôi đã tìm được lẽ sống thật ở trong thân-vị của Chúa Jêsus-Christ.

Trong 3 năm liền, tôi tiếp-tục làm việc trong ngành điện-ảnh, ở đó Chúa đã cho tôi có dịp-tiện rất quí-giá để làm chứng về danh Đức Chúa Jêsus. Tôi tin rằng Đức Chúa Trời có một đường-lối cho mỗi người chúng ta khi chúng ta dâng đời sống mình cho Ngài.

Kế đó, Chúa chỉ cho tôi biết rõ ý-định của Ngài, cách rất chắc-chắn, là tôi phải rời khỏi phim-trường. Sự quyết-định rất giản-dị, mặc dù, lẽ dĩ-nhiên, tôi phải hơi khó chịu về những lời bàn-tán trong vòng bạn-bè và trong làng báo-chí. Các ký-giả hỏi tôi: « Điều nầy nghĩa là làm sao, cô định bỏ tất cả tiền bạc ấy à? Ý-thích mới của cô là gì? Nhưng đây nào phải là một ý-thích, mà chỉ là một sự vâng lời Đấng Christ thôi.

Tôi quyết-định đi học để hầu việc Chúa, nhưng hầu việc cách nào? Lúc bấy giờ, tôi không biết rõ, song ít lâu sau, tim tôi rung-động trước Louis Evans và chính chàng thấy tôi là người thích-hợp với chàng nên đã hỏi tôi làm vợ.

(còn tiếp)

MỘT DƯỢC
Trích dịch báo Décision

CÁO LỖI BẠN ĐỌC

Vì tác-giả bài « Tìm hiểu Trách-nhiệm Phụ-nữ » bận việc, xin cho gác phần thứ II luận về Trách-nhiệm trực-tiếp » lại một số sau.

hoạt-động của phụ-nữ

HỘI-THÁNH GIÁM-LÝ

trên toàn thế-giới

PHỤ-NỮ thuộc Hội-thánh Giám-Lý ở Ấn-Độ đang lãnh-đạo một số phụ-nữ thuộc Hội-thánh Giám-Lý hoàn-cầu, do PHỤ-NỮ GIÁM-LÝ THẾ-GIỚI tổ-chức. Đây là một cơ quan gồm có sáu triệu phụ-nữ hội Giám-Lý (Methodist) trong 47 quốc-gia khác nhau trên 53 đơn-vị phục-vụ « Biết Christ và làm cho người ta biết Ngài.»

Ý kiến nầy đã ngấm ngầm trong trí Bác-sĩ Helen Kim, trước kia làm viện-trưởng viện Nữ Đại-Học Ewha ở Cao-Ly, khi bà ta nói rằng phụ-nữ trên thế-giới phải hợp nhất và siết tay nhau trong tình yêu thương của Đức Chúa Trời để đem hòa-bình và tình bằng-hữu cho mọi người qua tình thương vô đối của Đức Chúa Trời, và giấc mộng ấy đã thành sự thực vào năm 1939, khi các phụ-nữ thuộc Hội-thánh Giám-Lý của 34 quốc-gia cùng hợp nhau lại để thành-lập « Hội phụ-nữ Giám-Lý thế-giới. »

HỘI-ĐỒNG NĂM 1961

Hội đồng vừa rồi họp tại thành Phố Oslo. Xứ Na-Uy vào tháng 8, 1961. Cô Ivy Childs tổng thư-ký của Hội tại Ấn khóa 1956-61, đã nói về các công-tác của hội tại Nepal, Sarawak và quần đảo Andaman, ngoài ra còn mô-tả các công-tác xã hội đẹp đẽ khác tại Ấn-Độ. Cô Chrisdas tường-thuật về các nhóm cầu-nguyện, các buổi nhóm của hội và các cuộc hội-đồng khu-vực và tổng-liên của hội phụ-nữ nầy.

Mỗi đơn-vị thuật lại cách thức họ giúp cho hội-viên sâu-nhiệm trong lời Chúa. Bà Emile Luhali ở Congo, Nam-Phi nói : « Muốn trở nên một hội-viên của phụ-nữ Giám-Lý thế-giới, tại Congo chúng tôi phải tỏ ra mình là những tín đồ thật, và để giúp các phụ-nữ sống đúng như thế, chúng tôi có 4 lớp dạy cho họ trước khi thâu-nhận họ làm hội-viên. Bốn lớp ấy là :

1) *Nội-trợ* : Họ học nấu ăn và chăm-nom cho chồng, con được đầy-đủ sức-khỏe. Đây là một lớp bình-dân nhất và có rất đông phụ-nữ chưa tin Chúa theo học.

2) *Đối-xử với chồng* : Họ học-tập cách nào để giúp cho chồng tạo nên một gia-đình tin-kính Chúa. Họ đưa ý-kiến rằng buổi chiều, người chồng đi làm về, người vợ không nên than-phiền về mấy đứa con lì-lợm, phá-phách

quá, hay láng-giềng đối-xử tệ. Trái lại, người vợ phải lo cho có một bữa cơm nóng-sốt sẵn-sàng, mấy đứa con rửa-ráy sạch-sẽ, và các mẩu chuyện đưa ra phải là những mẩu chuyện vui xảy ra trong ngày.

3) *Dạy con*: Phụ-nữ đưa ra nhiều ý-kiến về cách dạy con và học thế nào để biết cách dạy con bằng những mẩu chuyện trong Kinh-thánh và cầu-nguyện. Họ in ra những sách nhỏ về những truyện-tích Kinh-thánh cho trẻ con dễ hiểu.

4) *Trách-nhiệm gia-đình tín-đồ*: Đây là lớp dạy cho các hội-viên được sâu-nhiệm hơn trong phần thuộc-linh bằng cách giải-nghĩa Kinh-thánh và các buổi nhóm cầu-nguyện, tập hát. Họ bàn-cãi về trách-nhiệm của gia-đình tín-đồ gồm có nhóm gia-đình lễ-bái, cho con đi học trường chủ-nhật và khuyến-khích con gái mình học cao hơn. Họ học về cách giúp-đỡ người nghèo; thăm-viếng, cầu-nguyện, tiếp tay họ múc nước, kiếm củi v. v... làm chứng về Chúa bằng cách nâng-đỡ Hội-thánh, gởi y-tá săn-sóc người đau-yếu, trợ giúp trong việc xây-cất nhà thờ trong các làng-mạc xa-xôi và cung-cấp cho các mục-sư truyền-đạo. Sau khi các phụ-nữ đã theo học xong bốn lớp nầy, họ có thể trở thành hội-viên. Có rất đông phụ-nữ xin học đến đỗi không có đủ chỗ, nên họ phải ghi tên trước và ưu-tiên theo thứ-tự!

Những phụ-nữ ngoại đạo nói rằng khi trở nên một hội-viên thì người đàn bà ấy được thay-đổi hẳn và họ cũng muốn có sự bình-an, vui-mừng, tinh-thương trong gia-đình hạnh-phúc như những phụ-nữ tin Chúa vậy.

MỘT TÔN-GIÁO CỦA HẠNH-PHÚC

Bác-sĩ Dorothy Farrar ở Anh-Quốc nói rằng bất-luận một hội-viên đi ngoài đường, ở trong tiệm, trên xe hay ở đâu, ta đều có thể nhận được rõ-ràng vì người ấy rất vui-vẻ — không phải là thứ «mặt nạ» vui-sướng mà người ta có thể mang vào, lấy ra dễ-dàng, nhưng là một nỗi vui-mừng trong tâm-hồn, lộ ra trên vẻ mặt vì tình-yêu của Đức Chúa Trời ngời-sáng trên đời sống của người ấy.

Mỗi đơn-vị của hội nầy đều gởi giáo-sĩ đi các nước khác. Ở Ấn-độ đã gởi giáo-sĩ đi Nepal, Sarawak, Thái-lan hay giúp việc trong các trụ-sở xã-hội như ký-nhi-viện ở Bareilly, Trung-tâm bạn-hữu ở Bombay, Trung-tâm chỉnh-hình Phung-cùi ở Vellore, Trung-học Adams ở Almora và nhiều chương-trình khác.

Các phụ-nữ ở Ba-Tây gởi giáo-sĩ qua Peru, ở Phi-luật-Tân gởi giáo-sĩ qua Nhật, Mã-Lai, Sarawak và các nơi khác trên thế-giới hay hoạt-động tại chỗ. Hiện-thời có 10 giáo-sĩ ở các nước được gởi đến Hoa-Kỳ để hoạt-động, trong số ấy có một người từ Ấn-Độ. Như thế các tín-đồ hội Giám-Lý đã hợp-tác nhau và giúp nhau «biết Chúa và làm cho người ta biết Ngài.» Hội-đồng sắp đến sẽ nhóm tại Luân-Đôn vào tháng 8, 1966, và mỗi đơn-vị được gởi đến một đại-biểu.

Thụy Miên (theo báo Christian Home)

TÔI ĐỌC

Nếu có ai hỏi tôi rằng: « anh quan-niệm thế nào về Kinh-thánh? » tôi sẽ trả lời: « Tôi biết Kinh-thánh là lời Đức Chúa Trời; là tiêu-chuẩn cho đời sống tín-đồ. Kinh-thánh có tác-dụng soi-sáng cuộc đời chúng ta (Thi. 119 : 105). Nghĩa là cho chúng ta sự khôn-ngoan.

Kinh-thánh nuôi-nấng chúng ta cho chúng ta sống hằng ngày và trưởng-thành (I Phi. 2 : 2). Nghĩa là cho chúng ta hiểu-biết mọi điều chúng ta tin-nhận.

Kinh-thánh còn bảo-vệ chúng ta (Êphê. 6 : 17) để chúng ta chiến-đấu với mọi cám-dỗ và đắc-thắng.

Kinh-thánh khuyến-cáo chúng ta (Hê. 4 : 12) vì Kinh-thánh có khả-năng phân-tích tư-tưởng và ý-định trong lòng người.

Tôi còn biết nhiều điều về Kinh-thánh nữa bởi vì tôi đã nghe nói rất nhiều. Nhưng sự đọc Kinh-thánh của tôi chắc là khác với anh chị, bởi vì nó biến-chuyển rất nhiều.

Khi tôi còn nhỏ, những giờ gia-đình lễ-bái, tôi thường giữ việc **đọc** Kinh-thánh cho cả nhà nghe. Tôi chú-trọng đọc từng chữ cho rõ-ràng, không vấp-váp để cha tôi khỏi bắt lỗi. Tôi đọc, nhưng thật không hiểu hay là hiểu rất ít về lời Kinh-thánh. Buổi tối hôm sau, tôi lại mở Kinh-thánh ra và đọc... Khi tôi lớn lên, các em tôi lại kế-tục công việc đó...

Mỗi buổi sáng Chủ-nhật, tôi đi nhà thờ, tôi đem theo cuốn Kinh-thánh bìa đen, mạ chữ vàng, luôn luôn đẹp-đẽ và mới. Tôi lắng nghe ông Mục-sư giảng, nếu ông nói đến đoạn sách nào, thì mở ra dò xem. Tôi lại thuộc lòng mục-lục Kinh-thánh nên mở Kinh-thánh rất mau và nếu ngồi bên người nào không tìm ra các sách như A-ghê hoặc Tít v.v... tôi sẽ giúp họ. Tôi thường tự-hào về sự lanh-lẹ nầy.

Tôi lại nhớ có những lúc thì-giờ trở nên dài vô-tận và trống-rỗng đối với tôi, như sau khi tôi hỏng thi; khi tôi buồn vì các bạn làm tổn-thương; hoặc đứng trước ngã tư lựa-chọn một quyết-định cho đời sống, tôi sẽ mở Thi-thiên để tìm an-ủi hay đọc Châm-ngôn để mong gặp một lời hướng-dẫn. Có khi tôi tìm được điều ao-ước, nhưng nhiều lúc thất-vọng. Tôi cũng chả hiểu tại sao ?

Bốn năm về trước, trong một tai-nạn xe hơi, tôi bị thương và phải nằm điều-trị tại bịnh-viện hơn tuần lễ. Thì-giờ ở bịnh-viện dường như không bao giờ hết. Màu-trắng và hơi alcool đã làm tôi chán-chường Tôi nhìn ra bên ngoài khung cửa lưới, một bãi cỏ xanh-mướt như nhung, có những khóm hồng tươi-thắm long-lanh những lớp sương buổi sáng; một khoảng trời cao nhiều màu rực-rỡ, tôi đột-nhiên nhớ đến Kinh-thánh và suy-nghĩ về sự vĩ-đại của Đức Chúa Trời. Tôi đọc một vài khúc Kinh-thánh và hát nho nhỏ Thi-thiên 23 « *Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ tôi.* » Tôi cảm thấy êm-dịu và bớt đau-đớn. Nhưng những ngày ấy cũng đi qua, những cảm-xúc ấy chỉ còn là những dấu lưu-niệm.

Trong các sách tôi đọc, tôi rất thích loại khảo-cổ, vì nó minh-chứng những gì người ta chép trong Kinh-thánh là chân-thật. Tôi lại rất thích những ý-nghĩa của các tên người hay tên đất trong Kinh-thánh, tôi thường ghi nhớ những điều nầy và kể lại cho mọi người biết. Nhiều lúc tôi

hãnh-diện vì mình có một cuốn sách giá-trị và hiểu-biết nhiều về cuốn sách đó.

Nhưng thưa các anh các chị, những trường-hợp đọc Kinh-thánh của tôi vừa kể trên dù liên-tục hay chỉ trong khoảng ngắn thời-gian, cũng chẳng ghi lại gì nơi tâm-hồn tôi và không ảnh-hưởng gì cho đời sống tôi. Tôi mới biết tất cả bề ngoài của Kinh-thánh. Tôi chưa kinh-nghiệm được sự sắc bén của Kinh-thánh khả-năng phân-tích mỗi tư-tưởng tôi và biến-đổi đời sống tôi.

Thưa các anh chị chúng ta phải đọc Kinh-thánh như thế nào ?

Nếu có ai nghĩ rằng hễ đọc Kinh-thánh nhiều, cầu-nguyện nhiều thì Đức Chúa Trời sẽ vui lòng và Ngài sẽ ban cho chúng ta mọi dễ-dãi trên cuộc sống, thì người ấy đã lầm. Chúng ta đọc Kinh-thánh và cầu-nguyện là đặc-ân Đức Chúa Trời ban cho chúng ta để chúng ta biết Ngài và sống cho Ngài. Đọc Kinh-thánh là một điều cần-thiết cốt-yếu cho sự sống tâm-linh, cũng như đồ ăn, nước uống và hơi thở cần cho thân-xác. Như vậy chúng ta phải đọc mỗi ngày để tâm-linh được vững-mạnh, và sự sống được trọn-vẹn y như Đấng Christ.

Tuy-nhiên sự đọc Kinh-thánh trong các trường-hợp trên và các trường-hợp tương-tự khác chỉ là những tập-tục không bỏ được hay coi Kinh-thánh như những liều thuốc an-thần trong khoảnh-khắc mà thôi. Chúng ta cần đào sâu trong kho-tàng kín-dấu nầy để biết rõ mọi chiều của tình-yêu Đấng Christ và vâng-phục Ngài hoàn-toàn. Chúng ta không phải chỉ đọc thoáng qua, mà phải nghiên-cứu, tìm-kiếm, so-sánh và ghi nhớ để tuân-hành. Sự đọc Kinh-thánh cần hai điều : phương-pháp và thì-giờ.

Có rất nhiều phương-pháp, nhưng tôi chỉ xin sơ-lược phương-pháp phổ-thông hơn hết đó là phương-pháp Bồi-linh.

Phương pháp nầy gồm Bốn mục :

1. *Cầu-nguyện* xin Đức Chúa Trời giúp ta hiểu lời Ngài.

2. *Đọc* kỹ-lưỡng khúc Kinh-thánh đã lựa-chọn và nhận rõ đại-ý.

3. *Tìm* những giải đáp cho các câu hỏi sau đây :

a. Đoạn nầy dạy ta điều gì về Đức Chúa Trời là Cha, Đức Chúa Jêsus, hay Đức Thánh-Linh.

b. Đoạn nầy dạy ta điều gì về cuộc sống tín-đồ Đấng Christ ? thí-dụ :

(1) Có một mạng-lịnh, lời hứa hay một lời cảnh-cáo nào chăng ?

(2) Có gương sáng nào cho ta noi theo hay lầm-lỗi nào ta phải tránh không ?

c. Bài học chính của đoạn sách là gì ?

4. *Cầu-nguyện* dùng những ý-tưởng vừa tìm được làm nền tảng.

(Nếu ghi lại những điều đã tìm được trong một cuốn sổ nhỏ thì rất lợi vì ta sẽ dễ nhớ. Ngoài ra mỗi đoạn Kinh thánh thường không có đầy-đủ những mục trên nhưng chúng ta vẫn có thể học những phần tìm được).

Có người sẽ bảo : chúng tôi bận lắm, sáng sớm phải đi học hay đi làm, rồi cả ngày làm việc làm thế nào có thì-giờ đọc Kinh-thánh như thế ?

Thưa các anh chị, nếu chúng ta có đủ thì-giờ nghiên-cứu hết trọn một nhật-báo hay tuần báo trong một ngày, thì chắc-chắn thì-giờ dành ra để đọc Kinh-thánh không phải là không thể thực-hiện được. Hơn nữa phương-pháp vừa kể chỉ đòi hỏi các anh chị khoảng thời-gian 30 phút. Chúng ta cần dậy sớm hơn chút ít là đủ. Tuy-nhiên chúng ta có thể đọc bất-cứ lúc nào thuận-tiện, nhưng cần có thì-giờ nhất-định và một chỗ nhất-định.

Chúng ta muốn sống cho Đấng Christ, chúng ta muốn giống như chính Ngài, chúng ta muốn biết Ngài và truyền-bá danh Ngài, vâng chúng ta muốn làm những việc đó, nhưng tại sao chúng ta chưa thể bắt đầu được ? Chỉ có một giải-đáp ấy là chúng ta chưa từng gặp Ngài, nghe lời Ngài, học-tập và vâng theo. Thưa các anh chị, chúng ta hãy bắt đầu đọc Kinh-thánh một cách siêng-năng và chân-thành, mạch nước hằng sống sẽ qua chúng ta và tràn-ngập tất cả những linh-hồn khô-héo.

nguoitretuoi

sinh-hoạt thanh-niên

MỘT BUỔI HỌP

HÔM ấy thứ bầy, 6 giờ sáng tôi đến nhà ông Giáo-sĩ đặc-trách Thanh-niên. Trời mát lạnh; cửa còn đóng; chỉ mình tôi ngừng xe. Có lẽ đồng hồ tôi mau. Tôi đi thêm một quãng đường nữa, ngang qua Trung-tâm Thanh-niên, bên trong không một ánh đèn. Tôi vòng lại thì đã thấy anh Trưởng-ban Saigon ở cổng, ông Sutherland đang mở khóa. Chúng tôi vào nhà; trời chưa sáng; ánh đèn mờ dịu trong phòng khách khiến buổi họp giống một buổi tối gia-đình lễ-bái, ấm-cúng, thân-yêu. Đây là buổi cầu-nguyện đầu tháng của các Trưởng-ban Thanh-niên Đô-thành và kế cận, do ông Sutherland tổ-chức.

Chúng tôi có tất cả năm người. Sau có thêm Trưởng-ban Thanh-niên Gia-định và Anh Đoàn-trưởng.

Chúng tôi đọc Thi-Thiên 103, rồi lần lượt nêu các điểm cầu-nguyện. Chúng tôi có nhiều khó-khăn. Chúng tôi có nhiều lo-lắng. Những khó-khăn lo-lắng ấy không riêng ban thanh-niên nào, mà chung cho các ban ở Đô-thành, cũng có lẽ của các Ban Thanh-niên các nơi khác. Người Trưởng-ban nào cũng đang cắn bút suy-nghĩ. Một chương-trình gì? Một cải-tiến ra sao? Làm thế nào hoạt-động cho kết-quả khi mà:

— Ban Trị-sự Thanh-niên không bao giờ họp được đủ quá bán. Có nơi, người Trưởng-ban sau khi đã nài mời hết lời, không kết-quả, đã phải tự mình hoạch-định lấy mọi việc, kể cả chương-trình cho hằng tháng.

— Thanh - niên chưa thể đi làm chứng-đạo.

— Buổi cầu-nguyện của Thanh-niên luôn vắng-vẻ dù rằng Ban Thanh-niên đông người.

— Buổi nhóm thường, hàng tuần không bao giờ bắt đầu đúng giờ được vì Thanh-niên luôn đi trễ, vì không nhất-định đến vào giờ nào.

Tuy nhiên một vài nơi khác cũng ghi được ít nhiều kết-quả do sự làm việc của một số thanh-niên. Tôi nhận thấy có 2 điểm:

— Hoạt-động chung:

○ Có sự thăm-viếng các ban-viên đau yếu vắng mặt.

○ Có in chương-trình hằng tuần.

— Hoạt-động cá-nhân: Các ban-viên tự-động làm chứng tại các trường Trung-học và Đại-học; đảm-nhiệm việc dạy Trường Chủ-nhật nhi-đồng.

Giờ cầu-nguyện bắt đầu. Có những tiếng khóc. Tình-trạng đi xuống của Thanh-niên tin chắc Christ nhìn thấy. Chúng tôi chờ phép lạ của Ngài. « Ngài bảo sao đều vâng theo cả. »

Trời đã sáng rực-rỡ. Sau khi cầu-nguyện chúng tôi trao đổi nhau vài câu chuyện, những kinh-nghiệm tổ-chức.

Nhân bàn đến Hội-đồng Thanh-niên Nam-hạt có người bảo: đã nhiều lần làm Trưởng-ban Thanh-niên mà không sao dự được một Hội-đồng Thanh-niên Địa-hạt, và nhiều Ban Thanh-niên không sao gởi đại-biểu đi được nữa, vì hội-đồng họp sau kỳ nghỉ Tết 10 ngày, các ban-viên là học-sinh, sinh-viên, công-chức không sao xin nghỉ thêm được. Đã nhiều năm qua, chúng tôi thắc-mắc không hiểu sao Hội-đồng không

(Xin xem tiếp trang 18)

ĐỨC-TIN DÂNG CỦA-LỄ

« Bởi đức-tin Áp-ra-ham khi chịu thử-thách dâng Y-sác lên, ấy là người đã vui-mừng nhận-lãnh lời hứa mà chịu dâng con độc-sanh mình lên »
(Hê. 11 : 17).

★ ★

TRONG những người mà dân-tộc Do-thái ngưỡng-mộ, am-hiểu lịch-sử, rất yêu-mến và kính-trọng không ai khác hơn là Áp-ra-ham, Môi-se và Đa-vít. Nhưng nói về tổ-phụ dòng-dõi đức tin thì phải nói đến Áp-ra-ham.

Áp-ra-ham không những chỉ liên-quan đến người Y-sơ-ra-ên mà thôi, mà cả đến chúng ta là những người đã được lựa chọn trong danh của Jêsus-Christ ở khắp mọi nơi ngày hôm nay nữa.

Chính đời sống của Áp-ra-ham là phản-ảnh của đời sống chúng ta (Ga. 3 : 7).

Trong sách Sáng - thế Ký đoạn 22 :

I ĐỨC CHÚA TRỜI ĐỜI ÁP-RA-HAM DÂNG CỦA-LỄ THIÊU (c. 1-2)

Sau khi Áp-ra-ham đã qua hai đoạn đường đức-tin :

— Ra khỏi vòng bà con quê-hương.

— Chịu một lời hứa sẽ sanh con trong lúc cả hai ông bà đều già nua.

Sau những việc nầy Đức Chúa Trời đòi Áp-ra-ham dâng của-lễ toàn thiêu. Không phải Ngài muốn mùi thơm của của-lễ, Ngài cũng không muốn Y-sác chết để mà vui lòng, nhưng Ngài muốn một điều : Sự vâng lời bởi đức-tin của Áp-ra-ham.

Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham (c 1.) như Ngài đã thử dân Y-sơ-ra-ên. Chính Ngài đã dẫn dân Y-sơ-ra-ên đi vòng quanh trong đồng vắng bốn mươi năm. Không phải Ngài muốn cho họ chết bớt, hao-mòn bớt đi vì xứ Ca-na-an quá chật... nhưng Ngài muốn thử lòng của những người Y-sơ-ra-ên trước khi Ngài đưa họ vào xứ Ca-na-an, nơi đượm sữa và mật (*Phục. 8 : 2*).

Ngày hôm nay Đức Chúa Trời cũng đã kêu-gọi chúng ta, Ngài đang dẫn chúng ta trong cuộc hành-trình giữa thế-gian nầy để rèn-thử đức-tin của chúng ta.

II THÁI-ĐỘ ÁP-RA-HAM DÂNG CỦA-LỄ THIÊU (C. 3-10)

Người vâng-lời, vì « Sự vâng-lời tốt hơn của lễ (I Sa. 15 : 22). Áp-ra-ham tin-cậy nơi Đức Chúa Trời có quyền ban cho hay lấy lại, làm cho chết và làm cho sống (*Hê. 11: 17-19*). Người ra đi với hai đứa đầy-tớ của mình, cùng con trai yêu-dấu và củi lửa dùng để dâng của-lễ thiêu.

Trên con đường dài ba ngày đi, Áp-ra-ham có quyền lựa chọn một trong hai điều :

Vâng lời Chúa giết con mình, hay để cho Y-sác sống vì tình thương phụ-tử. Áp-ra-ham cứ bước đi trong sự vâng-lời và đức-tin. Giờ quyết-định đã đến, nơi dâng bày ra trước mặt...

Áp-ra-ham làm một điều trước khi cùng con mình bước lên núi Mô-ri-a, là cẩn-thận để hai đầy-tớ ở lại đàng xa (C. 5). Có lẽ Áp-ra-ham nghĩ rằng: Nếu để hai đầy-tớ nầy đi theo thì chắc-chắn sẽ ngăn-trở ông hầu việc Đức Chúa Trời chăng? nên ông để nó lại. Có một số người trong vòng chúng ta suy-nghĩ khác hơn Áp-ra-ham là cứ để hai đứa đầy-tớ nầy đi theo.

Khi đến nơi dâng: Chất củi, châm lửa bắt trói Y-sác thì chắc-chắn hai chú đầy-tớ nầy sẽ ôm Áp-ra-ham lại và ngăn-trở không cho ông dâng... Vì họ cho rằng ông điên! Lúc ấy Áp-ra-ham có đủ lý-do mà thưa với Đức Chúa Trời rằng: « Thưa Chúa, tôi có lòng muốn dâng cho Chúa lắm, nhưng ngặt một điều là bị hai người nầy ngăn-trở tôi. Thôi, xin Chúa cho tôi có dịp khác sẽ dâng cho Ngài... Một dịp khác...!

Một số con cái Chúa ngày hôm nay có thái-độ như vậy khi muốn hầu-việc Đức Chúa Trời. Họ cứ đem hai đứa đầy-tớ theo là: « Thịt và huyết, » mà họ đã thừa biết rằng, thịt và huyết không thể thừa-thọ nước Đức Chúa Trời (I Côr. 15 : 50). Họ có nhiều lý-do mà từ-chối về sự dâng-hiến hầu việc Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đang đòi-hỏi chúng ta dâng đời sống, thì giờ, hay vàng bạc để hầu việc Ngài và luôn luôn chúng ta cho hai đứa đầy-tớ ấy cùng dự phần bàn-bạc và kết-quả là chúng ta đã không làm vừa lòng Đức Chúa Trời chi hết, hoặc có những câu hứa hẹn về sau... Chúng ta phải cương-quyết như Áp-ra-ham, tỏ đức-tin của chúng ta, chịu để nó ở lại đàng xa, hay cẩn-thận hơn nữa là trói chúng lại trước đã rồi hãy đi mà hầu việc Đức Chúa Trời.

III. KẾT-QUẢ CỦA SỰ DÂNG CỦA-LỄ (Câu 11-18)

Đức Chúa Trời đã nhận của-lễ thiêu từ tay Áp-ra-ham dâng và Ngài đã sắm-sẵn cho ông một con hy-sinh.

Thật chính Chúa sẽ lo-liệu cho chúng ta. Nhưng có nhiều khi chúng ta đòi-hỏi cho có một con chiên mắc sừng trong bụi cây trước đã rồi mới dám hầu việc Ngài.

Đòi xem ơn-phước trước khi hành-động, đó là thái-độ yếu-đuối của chúng ta mà chẳng khi nào Chúa ban phước cho chúng ta theo cách đó.

Tấn-sĩ *TOZER* nói rằng : « Cuối đường của sự vâng-lời là thập-tự-giá.» Mũ triều-thiên đã đành có sau Thập-tự-giá, nhưng có một số người lại muốn thấy Mũ triều-thiên trước Thập-tự-giá. Muốn tin Chúa thì được phước-hạnh liền, mạnh-khoẻ, giàu-có, sống lâu, mọi sự điều may-mắn...

Ở đây, chúng ta thấy Áp-ra-ham cứ việc thi-hành giết Y-sác làm của lễ thiêu thì Đức Chúa Trời đã cho Áp-ra-ham thấy một con dê đang dự-bị. Sau đó Ngài tuyên bố rằng: « Vì ngươi đã làm điều đó không tiếc con ngươi tức con một ngươi, thì ta lấy chính mình ta mà thề rằng sẽ ban phước cho ngươi thêm dòng-dõi ngươi nhiều như sao trên trời, đông như cát bờ biển, và dòng-dõi đó sẽ chiếm được cửa thành quân nghịch, bởi vì ngươi đã vâng theo lời dặn ta, nên các dân thế-gian đều sẽ nhờ dòng-dõi ngươi mà được phước. » Và tên của Áp-ra-ham được Đức Chúa Trời nhắc đi nhắc lại nhiều lần trong Kinh-thánh. Đức Chúa Trời bằng lòng xưng Áp-ra-ham là bạn hữu, Ngài là « Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ-phụ các ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham... » (Xuất. 3 : 15).

Ngài không hổ-thẹn mà xưng mình là Đức Chúa Trời của họ.

Hôm nay quí ông bà anh chị em muốn Chúa cũng không hổ-thẹn xưng chúng ta là bạn-hữu của Ngài và Ngài là Đức Chúa Trời của chúng ta hay không ?

Chính Ngài đòi-hỏi chúng ta một điều là sự vâng-lời tuyệt-đối. Sự vâng-lời ấy chúng ta có thể dâng lên cho Chúa như một của-lễ được đẹp lòng Ngài, nếu chúng ta bằng lòng để hai đứa đầy-tớ ở lại..., và bởi đức-tin chỉ đi với Thánh-Linh Đức Chúa Trời mà thôi.

một Truyền-đạo

MỘT BUỔI HỌP

(Tiếp theo trang 15)

lợi-dụng vài ngày chót của 10 ngày nghỉ để họp, vì dịp nầy Thanh-niên đều rảnh, số tham-dự có thể gấp ba bốn các lần vừa qua. Có người bảo tôi : Hay là ban tổ-chức sợ nhiều người tham-dự quá ? Riêng tôi không nghĩ như vậy. Nhưng dù sao những ngày nghỉ vẫn là những ngày vàng, thích-hợp cho một Hội-đồng Thanh-niên. Chúng tôi đã được Anh Đoàn-trưởng ghi nhận ý-kiến thay đổi ngày họp Hội-đồng Thanh-niên và hứa đệ trình cho Ban Trị-sự thẩm xét.

Sau khi điểm tâm, mỗi người đi mỗi ngả : Công-sở, Trường Cao-đẳng, Trường Đại-học, Trường Trung-học. Một tháng mới đang đến, công việc vẫn nhiều nhưng chúng tôi tin sẽ không như những ngày qua. Đức Chúa Trời là thành-tín chắc Ngài sẽ ban cho chúng tôi ngững lời ngợi-khen trong đầu tháng sau.

trưởngban

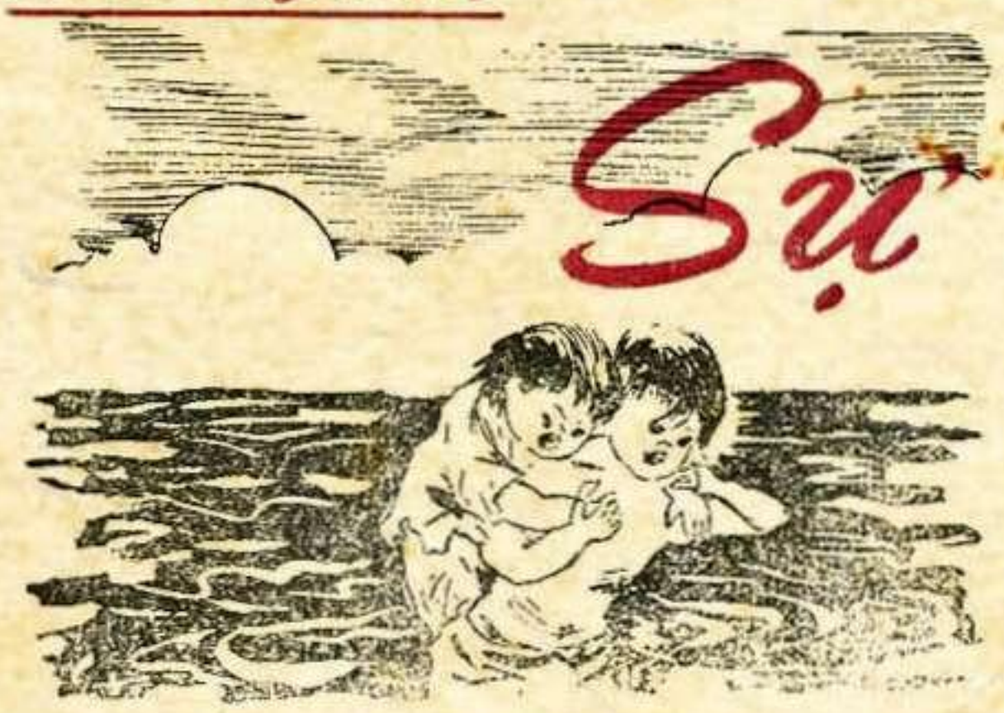

Sự nhịn-nhục

TRUYỆNNGẮN

của em **Toàn Trung Chánh**

cây nho số 9

Trong Hội-thánh ai cũng biết Tiến. Tuy là con của một tín-đồ nhưng Tiến hết lòng yêu-mến Chúa. Trái lại Toàn là con của mục-sư chi-hội nhưng rất hoang-đàng và luôn luôn bỏ sự nhóm lại.

Một hôm, Tiến đương đi học bỗng gặp Toàn đang đứng với bọn du-đãng ở bên đường. Tiến hỏi:

— Ủa hôm nay Toàn không đi học sao?

Toàn tiến lại gần chỉ vào mặt Tiến và nói:

— Tao không đi học kệ tao! Cấm mày nói! Mầy còn «lớ xớ» thì biết tay tao!

Tiến nói:

— Tôi chỉ...

— Ê tụi bây, lại đánh nó cho tao!

Ba, bốn đứa lại đánh Tiến. Tiến bị «cái mũi ăn trầu» mới chạy thoát tới trường được.

Dầu bị Toàn đối xử xấu với mình như vậy, Tiến vẫn luôn luôn cầu-nguyện rằng:

«Lạy Chúa, con biết rằng bạn con đã xa cách Chúa, xin Ngài thương xót bạn con, để bạn con sớm trở lại thờ-phượng Ngài. Con xin dâng bạn con trong tay Ngài...»

Rồi một ngày kia khi Tiến đi học về, thấy Toàn đang đứng trên cầu với bọn du-đãng ngó xuống sông. Vì nước sông chảy xiết nên Toàn bị chóng mặt và thình-lình té xuống sông. Bọn bạn của Toàn hoảng-hốt la lên:

— Có người té xuống sông! Cứu! Cứu!

Tiến vội bỏ cặp và nhào xuống sông bơi ra chỗ Toàn đang chới-với. Khi nắm được tay Toàn thì Toàn đã lả người đi rồi. Tiến phải khó nhọc lắm mới kéo được Toàn lên bờ và đưa về nhà mình. Khi tỉnh dậy Toàn hỏi:

— Đây là đâu?

Tiến đáp:

— Đây là nhà Tiến. Toàn bị té xuống sông, Tiến vớt lên và đem về đây.

Toàn cảm-động, hai hàng lệ lăn trên má. Toàn nói:

— Toàn rất cảm-ơn Tiến và cũng thành-thật xin Tiến tha-thứ cho Toàn. Toàn rất xấu-hổ về những hành-động gian-ác trong những ngày qua. Toàn xin hứa từ nay trở đi, Toàn sẽ trung-tín thờ-phượng Chúa...

Khi ông bà Mục-sư hay tin ấy đều rất đỗi vui-mừng mà nói rằng:

— Em Tiến thật đã làm đúng theo lời Chúa dạy trong Mathiơ 5: 44 rằng:

«Hãy yêu kẻ thù-nghịch và cầu-nguyện cho kẻ bắt-bớ các ngươi» Mọi người đều rất đỗi vui-vẻ vì chẳng những Toàn được cứu khỏi chết đuối, mà còn được giải-cứu khỏi tay ma-quỷ nữa. Riêng Tiến sung-sướng hơn hết vì Chúa nhậm lời cầu-nguyện của em và giúp em làm theo lời dạy-dỗ của Ngài.

Vậy ngay bây giờ, tôi mong các bạn và tôi nên noi-gương Tiến để Chúa ban phước cho chúng ta. ★ ★ ★

giới-thiệu

CÂY TRONG VƯỜN

NGUYỄN-HỮU-THIỆN *(tả)*
Cây Dẽ Bộp

TRUNG-VĂN-VÕ *(hữu)*
Cây Lúa Mì 2

TRẦN-NGỌC THÙY-LINH
Cây Dương-liễu

LÊ-VĂN-NAM
Cây Olive

PHẠM-THỜI
Cây Thanh-hương

VƯỜN CÂY XANH GIẢI TRÍ

Giải-đáp câu-đố trong số tháng Giêng và tháng Hai.

I) Thực-đơn :

a) Điểm-tâm : Sữa, Bánh-mì, trứng ; Nho tươi.

b) Bữa trưa : Bánh lúa mạch, thịt-bò hầm, Canh (câu 29) Cá, rau cần, bạc-hà, dưa chuột, củ kiệu, dầu, hành tỏi Tráng miệng : Trái dâu.

c) Bữa tối : Bánh mì, Gà, Canh rau cải, thịt heo, bồ-câu, trứng gà, muối. Tráng miệng : Chà-là.

II) Câu đố :

1) II Vua 2 : 23-24

2) Vua Ô-xia. II Sử-ký 26 : 16-21.

3) Cây vả Sáng-thế Ký 3 : 7

4) Ê-xê-chiên 18 : 2

5) Chim Lạc-đà. Gióp 39 : 16-17.

Danh sách các em đáp trúng :

5 câu : Nguyễn-xuân-Sanh, Đà-nẵng,

4 câu : Nguyễn-đinh-Tốn, Nguyễn-thị Hồng-Tuyết. Di-linh ; Nguyễn-phú-Túc Quy-nhơn ; Đoàn-trung-Chánh, Saigon ; Thiên-Hương, Kiến-phong ; Nguyễn-thị-Hoàng, Nguyễn-thị Minh-Thu, Đàlạt ; Châu-thị Hoàng-Bích, Kiên-tân ; Nguyễn-mỹ-Ánh, Định-tường.

3 câu : Lê-thị-Đặng ; Cần-đước.

2 câu : Nguyễn-hữu-Bình, Ba-xuyên.

Câu đố kỳ này, *của em* **Nguyễn-phú-Túc,** cây Thông 8.

1) Đâu chép : « Hãy xé lòng các ngươi và đừng xé áo các ngươi » ? (liên-tri)

2) Trong Ê-sai, chỗ nào chép : « Thần khôn-ngoan và thông sáng, thần mưu-toan và mạnh-sức, thần hiểu-biết và kính sợ Đức Giê-hô-va » ?

3) Câu K.T. nào chép hai lần : « Hãy nịt lưng các ngươi, và bị tan nát » ?

Nguyễn-xuân-Sanh. Cây nho 22

4) Trong Cựu-ước, ai đã dùng gươm mình giết 300 người một lượt ?

5) Trong Cô-rinh-tô, câu nào 8 chữ « NGUY » ?

ĐỐ KINH - THÁNH

GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ KINH-THÁNH

(Đăng trong T.K.B. số tục-bản 138-139)

1.— Đức Giê-hô-va (Xa. 4 : 10)

2.— Gióp (Gióp 1 : 1-2 ; 42 : 12-13)

3.— Thầy tế lễ xứ Ma-di-an (Xuất. 2 : 16)

4.— Con của người nữ Su - nem (II Vua 4 : 35-36)

5.— Sáng. 7 : 4

6.— Tiên-tri Ha-na-nia (Giê. 28 : 15-17)

7.— Dân-cư của các thành Y-sơ-ra-ên dùng những khi-giới, những thuẫn lớn và nhỏ, những cung và tên, những giáo và sào (Ê-xê-chiên 39 : 9).

Đáp đúng trọn 7 câu :

Hồ-thị-Hiệp H.T. Dalat K'WON KBC 4075 Phạm-quang-Minh, H.T. Nha-trang Nguyễn - khương - Ninh, H.T. An-lạc-tây (Ba-xuyên) Võ-hồng-Mai, Võ-văn-Hiệp, Lê - anh - Dũng, Nguyễn-thành-Đương Nguyễn-văn-Arôn HT. Vĩnh-long; Nguyễn-Tân, H.T. Kỳ-Phú (Tam-Kỳ) Hoàng-anh-Linh, H.T. Mỏ-cày Hoài-Linh H.T. Gò-đen

Đáp đúng 6 câu :

Lê-hữu-Còn, H.T. Cần-Đước Thân-Anh, KBC 4765 Võ-hữu-Trung, Cô-nhi-Viện Tin-Lành, Nha-trang ; Nguyễn-văn-Công, Cô-nhi-Viện Tin-lành Nha-trang ; Võ-thanh-Liêm, 63 Nguyễn-trung-Long, Mỹ-Tho Nguyễn - thị Thanh-Xuân, H.T. Hội-An, Phan-Thẩm, H.T. Vũng-Tàu Trần-việt-Hoàng. H. T. Mỹ-Luông ; Nguyễn-triệu-Phú, Huỳnh-lệ-Châu ; H. T. Phong-Dinh.

Đáp đúng 5 câu

Nguyễn - hữu - Bình, H.T. Ba-xuyên Nguyễn-văn-Kiệu, H.T. Hoàng-Diệu (Đà-nẵng) Huỳnh-Qua, Nguyễn-thị-Thuận, H.T. Chiên-Đàn (Tam-Kỳ) Trần-mỹ-Lệ, H. T. Phong-Dinh Trần-hùng-Phương, H.T. An-lạc-tây.

Đáp đúng 4 câu :

Mai-thị-Long, H.T. Phong - Dinh Lê-văn-Dương, H.T. Chiên-Đàn.

Đáp đúng 3 câu :

Võ-thị-Đào, H.T. Phan-rang

* * *

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

của Nguyễn-thị Linh-Huyền Ban-mê-thuột

Dưới đây là những câu đố Kinh-thánh, mỗi câu đều có con số 12. Vậy xin các bạn giải-đáp giùm bằng cách trưng-dẫn Kinh-thánh :

1.— Trong Kinh-thánh, ai cho biết ban ngày có **12** giờ ?

2.— Đất nào có **12** suối nước ?

3.— Vua nào lên ngôi lúc **12** tuổi ?

4.— Ai cày ruộng với **12** đôi bò trước mặt mình ?

5.— Một số người nói tiếng ngoại-quốc và lời tiên-tri, cộng hết thảy độ **12** người ; số người ấy là ai, ở đâu ?

6.— Tiên-tri nào nắm áo mới người mặc trong mình mà xé ra làm **12** miếng ?

7.— Vợ của ai đi hành-dâm bị chồng chặt từng tay từng chân ra **12** đoạn ?

Thời hạn chót nhận bài giải đáp 10-5-64.

* * *

HỘP THƯ CÂU ĐỐ

Bạn Nguyễn-hữu-Bình, Ba-xuyên — đã nhận được bài câu đố. Cám ơn. Mỗi bạn giải-đáp, xin gửi riêng bài của mình đừng bỏ chung một phong bì trừ trường-hợp hai hay nhiều người hợp sức để giải-đáp.

Bạn Nguyễn - Tân, Kỳ-Phú — Tòa-soạn sẵn-sàng tiếp-nhận bài CÂU ĐỐ của bạn. Mỗi bài gồm ít nhất 10 câu gửi về Hộp thư 329, Saigon.

Lễ khai-giảng tại nhà thờ mới ở Gò-vấp (Gia-định)
ngày 21-3-1964

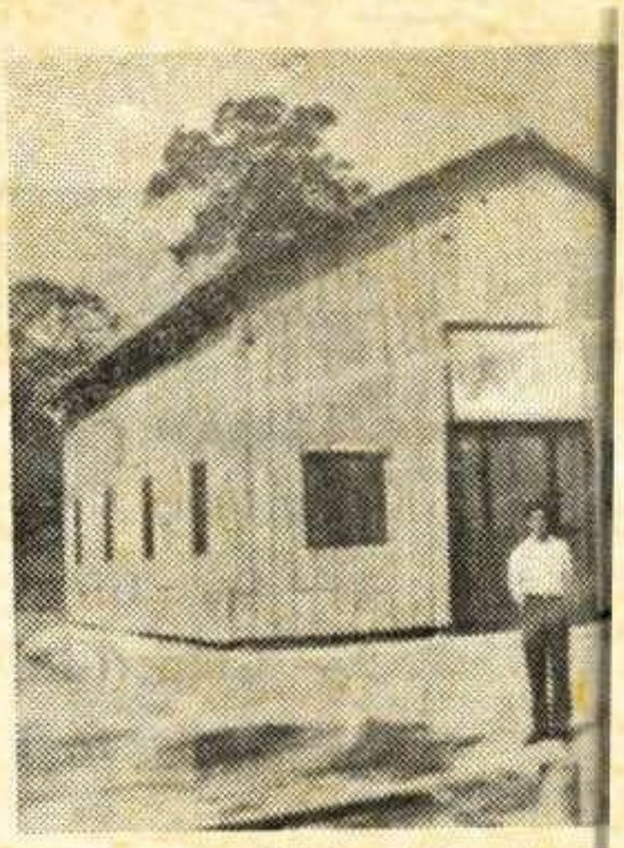

Nhà thờ cho
tại Trung-ng
(Tại đây còn có 1 nhà

Thì-giờ cầu-nguyện lúc khai-mạc Hội-đồng Nam-hạt
do Mục-sư Phó Chủ-nhiệm Nguyễn-văn-Xuyến hướng-dẫn

Hội-đồng Thanh-n
họp tại Vĩnh-l

Tại Vĩnh-long trong 2 ngày 26 và 27 tháng 2 năm 1964,

ồng-bào Thượng
ạ Định-quán
ờ cho người Việt-nam)

Các Khóa-sinh lớp Chứng-đạo-viên chi-hội
Khánh-hưng nhận Chứng-chỉ

Nam-hạt lần thứ 18
từ 24-25/2/64

Hội-đồng Nam-hạt thành-tâm
cầu-nguyện cho Tổ-quốc và Hội-thánh

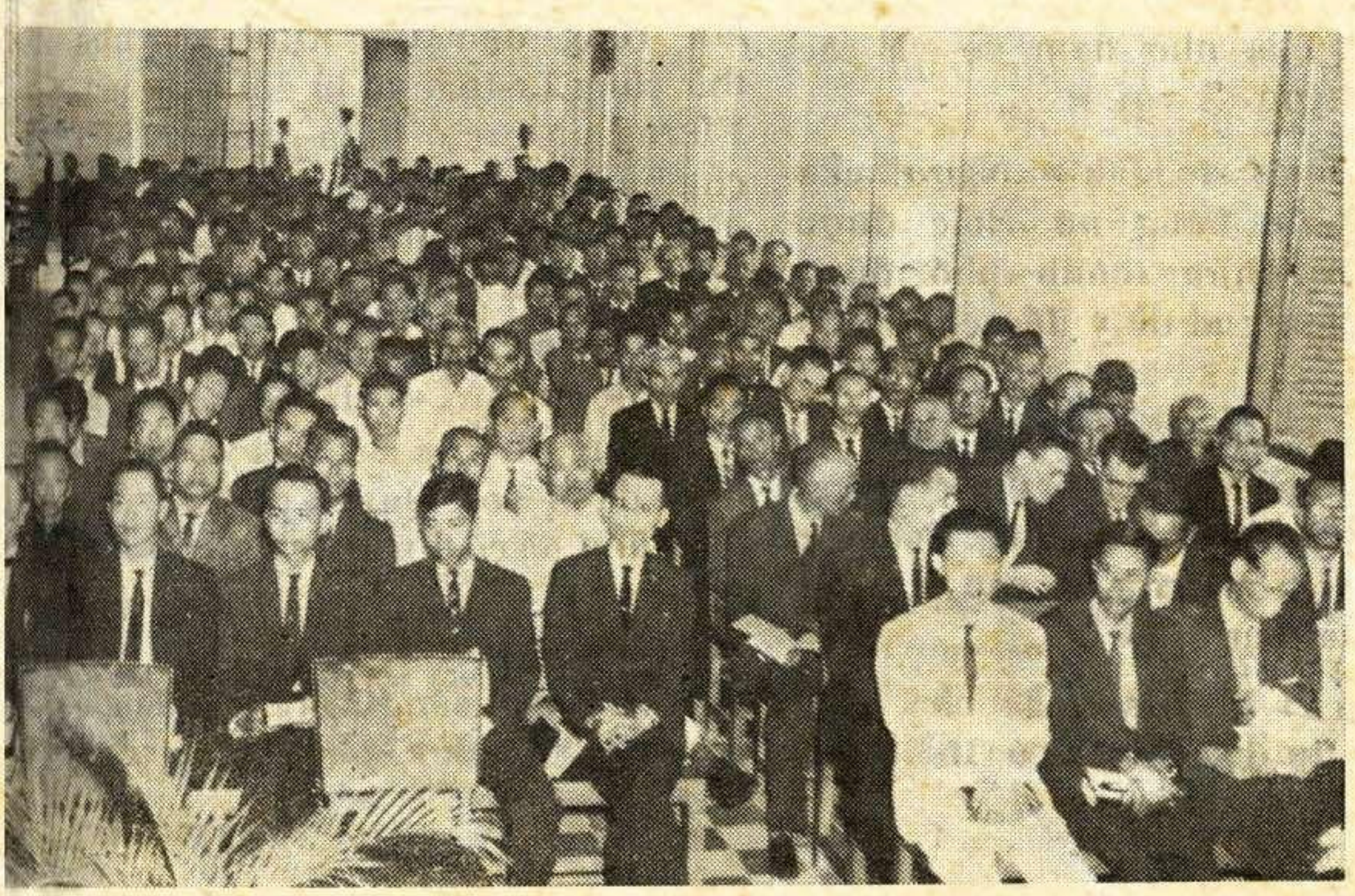

ội-đồng Nam-hạt lần thứ 37 đã họp trong linh-ân của Chúa

GƯƠNG ANH-HÙNG ĐỨC-TIN

NĂM 1900, loạn Quyền-phỉ (Boxer Rebellion) chống người ngoại-quốc tại Trung-Hoa đã phát khởi từ tỉnh Sơn-Đông ở về phía Bắc thủ-đô Bắc-Kinh. Hai vị mục-sư, một là cha và một là con, đang đứng thảo-luận về tình-hình đất nước và giáo-hội trước cửa nhà thờ của người con ở Bắc-Kinh. Mục-sư Trần-vi-Bình, người con, lên tiếng trước: «Sự giết hại nầy thật kinh-khiếp quá! Con lo-ngại cho gia-đình con quá. Khi cha trở về nhà, xin cha nhớ đem vợ và các con của con đi với.»

«Không sao đâu.» Người cha lắc đầu. «Chúng nó chắc được bình-an. Giữa thành-phố đông người không ai để ý đến chúng nó đâu!»

«Có lẽ đúng.» Mục-sư Trần-vi-Bình gật-gù và nói tiếp; «Nhưng tại sao cha lại trở về làng? Sao cha không đem mẹ con và các chị em con đi tản-cư đi?»

— «Vì phận-sự của cha là ở với các tín-đồ. Con có thể nghĩ rằng khi tín-đồ bị bắt-bớ giết hại, ta lại đành lòng bỏ họ cô-đơn sao?»

Mục-sư Trần-vi-Bình biết chắc cha mình không bao giờ bỏ bầy chiên trong cơn khốn-khó, nhưng ông không khỏi ngậm-ngùi lo ngại đứng nhìn cha già đang lặng-lẽ bước về làng quê.

Cha của Mục-sư Trần-vi-Bình đã nói đúng. Mục-sư Trần-vi-Bình và cả gia-quyến đã thoát chết khỏi tay bọn Quyền-phỉ dầu chiến-cuộc lan rộng đến Bắc-Kinh và nhà thờ cùng tư-thất đã bị đốt cháy hết. Nhưng tin-tức ở thôn-quê cho biết cha của ông và toàn thể gia-đình đều đã tuận đạo khi bọn Quyền-phỉ tràn đến làng quê.

Năm năm sau, Mục-sư Trần-vi-Bình được mời về làm Mục-sư tại ngôi làng nơi mà cha ông và cả gia-đình đã bị bọn Quyền-phỉ giết. Tại đây, ông đã có dịp nghe tín-đồ kể lại những chi-tiết của cuộc tử vì đạo anh-dũng của cha mình.

Vào buổi sáng ngày 27 tháng 6 năm 1900, viên pháp-quan địa-

phương đã đến nói với Trần Mục-sư rằng: « Tôi không thể giúp ông được vì bọn Quyền-phỉ rất cuồng-tín. Nếu Mục-sư sợ bị chúng hành-hạ đến chết thì hãy tìm nơi nào an-ổn mà trốn đi. »

« Tôi hiểu. » Trần Mục-sư trả lời, vì ông biết rằng hầu hết các binh-sĩ của pháp-quan đều có cảm-tình với bọn Quyền-phỉ. Bọn chúng tin rằng người ngoại-quốc đang âm-mưu thôn-tính nước Trung-hoa và tín-đồ Trung-hoa là những kẻ phản quốc, thông-đồng với người ngoại-quốc — các giáo-sĩ. Trần Mục-sư, phu-nhân và các chấp sự quyết-định sẽ tạm ẩn vào một hang núi cách xa độ 5 dặm.

Vào khoảng nửa đêm. Trần Mục-sư, bà vợ, con trai, con gái và một tín-đồ thanh-niên tình-nguyện làm hướng-đạo viên, đã rời bỏ tư-thất để đi ẩn trên hang núi. Trong đêm tối họ đã lạc đường. Vì sáng hôm sau, thay vì đến hang núi, họ lại thấy mình đang đi đến một làng khác giữa lúc đang đói và khát.

Bọn Quyền-Phỉ trên đường đi cúng lễ buổi sáng thấy họ và chúng la lên « A đây là bọn tín-đồ Jêsus, bọn tín-đồ của bạch quỉ (người ngoại-quốc da trắng). » Rồi chúng sấn tới trói chặt 5 người tín-đồ đáng thương dẫn về làng theo sau là một đám đông. Tại đây, bọn Quyền-phỉ vây quanh gia-đình Trần Mục-sư. Một trong những tên Quyền-phỉ, rút gươm ra và chém rơi đầu Trần Mục-sư.

Đứa gái nhỏ con của Trần Mục-sư chạy lại ôm lấy mẹ và hỏi « Bây giờ chúng ta làm gì hở má? »

Trần phu-nhân trả lời khẳng-khái « Chúng ta sẽ cùng nhau gặp Đấng Cứu-Thế. »

Vừa nghe câu đó một tên lính tuốt gươm chém ngang người cô bé và bà mẹ đáng thương. Một tên khác chém luôn cậu con trai 17 tuổi và chàng thanh-niên tín-đồ. Chỉ trong 5 phút, 5 tín-đồ của Chúa đã tuận đạo vì đức-tin của mình.

Thật là một câu chuyện thương-tâm nhưng đầy khích-lệ mà Mục-sư Trần-vi-Bình đã được nghe vào năm 1905 và chính ông đã kể lại cho tôi tại Đài-Loan vào năm 1948 khi ông tản-cư trốn khỏi chánh-quyền ở lục-địa. Tổng-thống Tưởng-giới-Thạch, lãnh-tụ Trung-Hoa tự-do đã đề-cao Mục-sư Trần-vi-Bình, lúc ấy đã 72 tuổi, và bổ-nhiệm ông làm Tuyên-úy trưởng quân-đội Trung-Hoa Dân quốc. Trần-vi-Bình tiên-sinh về sau còn kiêm cả chức Mục-sư nhà thờ Shih Ling, nơi mà Tổng-Thống và Tưởng-giới-Thạch phu-nhân thường đến nhóm thờ-phượng Chúa.

Ngày nay, khi ôn lại quãng đời hầu việc Chúa và nhìn sang đại-lục Trung-Hoa, Mục-sư Trần-vi-Bình cảm thấy mình là người đã mục-kích trọn vẹn hơn hết một dân-tộc đã chịu đau khổ vì tội-lỗi và chiến-tranh. Sự từ-chối ánh-sáng và sự sống thiên-thượng đã đem lại sự đau khổ tột bậc cho dân-tộc nầy, dầu tại Trung-Hoa ngày nay vẫn có một số ít người tin Chúa.

Lịch-sử truyền-giáo tại Trung-Hoa bắt đầu năm 1808 khi Robert Morrison, giáo-sĩ Tin-lành đầu tiên ở Trung-Hoa, từ Anh-quốc đến Quảng-Đông. Còn các giáo-sĩ Mỹ đầu tiên sang Trung-Hoa đã đến

Hoa-Nam năm 1847 và Hoa-Bắc năm 1860. Lúc đó, Cha của Trần-vi-Bình là một viên thư-ký tại một cửa hiệu ở Bắc-Kinh.

Một ngày nọ, hai nhà giáo-sĩ người Anh vào cửa hiệu để bán các sách Tin-lành và Công-vụ — 5 cuốn cả thảy nhưng chỉ có 1 xu mà thôi. Một đám đông dân chúng hiếu-kỳ vây quanh 2 giáo-sĩ để xem. Để tránh sự ồn-ào, người chủ tiệm vội-vã mua ngay một bộ sách để gián-tiếp đuổi các giáo-sĩ và đám đông ra khỏi nhà.

Sau đó, ông Trần bèn mở các sách ấy ra xem. Ông say-mê đọc hết cuốn nầy đến cuốn kia quên cả bán hàng khiến người chủ tức giận đuổi ông ra khỏi tiệm và sa-thải luôn.

Ông mang bộ sách về nhà và cho vợ biết mình đã bị thôi việc vì bộ sách nầy — Bà Trần giận dữ đem đốt luôn cả bộ sách.

Ông Trần lẳng-lặng chạy ra phố và đi tìm cho đến khi gặp được 2 giáo-sĩ người Anh tại một nhà giảng nhỏ.

Ông Trần ngồi im-lặng theo dõi bài giảng của vị giáo-sĩ. Ông cảm thấy tâm-hồn bình-an, và sau đó, ông đã tin Chúa và chịu báp-tem. Khi các giáo-sĩ Mỹ đến Bắc-Kinh và tìm một thông-ngôn viên, ông Trần là người đầu tiên theo giúp-đỡ các giáo-sĩ.

Ông Trần là vị Mục-sư Giám-lý người bản-xứ đầu tiên được phong chức tại Hoa-Bắc. Bà Trần sau đó cũng đã tin Chúa như 3 người con. Trần-vi-Bình, con trai của ông bà đã thật gặp Chúa trong một trường-hợp như sau :

Đang khi theo học ngành kỹ-sư tại Đại-học-đường Bắc-Kinh, Trần-vi-Bình là một sinh-viên xuất-sắc nhưng rất nhiều tham-vọng. Cậu để hết thì-giờ nghiên-cứu việc xây-cất đường xe lửa, hy-vọng sẽ trở nên giàu-có nhờ khai-thác kỹ-nghệ mới nầy tại Trung-Hoa.

Một ngày kia, trong giờ thờ-phượng Chúa buổi sáng tại nhà thờ của trường đại-học, vị giáo-sĩ cũng là giáo-sư đọc đoạn kinh thánh sau đây : « Hỡi Giê-ru-sa-lem, nếu ta quên ngươi — nguyện tay hữu ta quên tài-năng nó đi ! Nếu ta không nhớ đến ngươi, chẳng thích Giê-ru-sa-lem hơn sự vui-vẻ nhất của ta. Nguyện lưỡi ta dính nơi ổ gà » (Thi. 137 : 5, 6).

Vị giáo-sư của Bình giảng lời Chúa và nói về Giê-ru-sa-lem cho các tín-hữu sinh-viên. Và Trần-vi-Bình nhận ra rằng mình không hề nhớ đến dân của Chúa cũng như không hầu việc họ.

Trong suốt ngày hôm đó, sứ-mạng đã đến với lòng cậu, và Trần-vi-Bình quyết-định phải từ bỏ mộng làm giàu để bước vào chức-

BÍ-QUYẾT CỦA THÀNH-CÔNG LÀ BIẾT TỰ ĐẶT MÌNH VÀO ĐỊA-VỊ NGƯỜI MÀ SUY-XÉT VỪA THEO LẬP-TRƯỜNG CỦA NGƯỜI VỪA THEO LẬP-TRƯỜNG CỦA MÌNH. *Henry Ford*

vụ hầu làm việc Chúa. Việc hy-sinh một mối lợi lớn như thế nầy thật đẹp-đẽ thay!

Sau khi tốt-nghiệp Thần-Học, Trần-vi-Bình đến nhậm chức Mục-sư ở một Hội-Thánh đầu-tiên và chỉ được lương 4đ. mỗi tháng. Sau 4 năm tức năm 1898, ông đổi lên Tientsin và được 12đ. mỗi tháng. Cũng trong thời-gian nầy ông lập gia-đình.

Những năm sau đó, Trần-vi-Bình được kêu gọi làm Mục-sư tại Bắc-Kinh, lương tháng chỉ có 7đ.50, trong khi các bạn học của chàng làm thông-dịch-viên với số lương 250đ.

Bị cám-dỗ lìa bỏ chức-vụ truyền-đạo, Trần-vi-Bình quỳ gối suốt đêm xin Chúa giúp sức. Kế đó, ông đọc Kinh-thánh và hát Thánh-ca. Ông tìm được câu « Ai có thể phân-rẽ chúng ta khỏi tình yêu thương của Đấng Christ? » (Rô-ma 8 : 35). Khi giở Thánh-ca ông thấy câu :

Giờ được chiêm-ngưỡng thập-giá quí-hóa,
Nơi Đông-Cung Thánh xưa chịu hình đây.
Lòng thật coi phú-quí thảy lỗ cả,
Quyết bỏ hết kiêu-ngạo tâm-tánh nầy.

(Thánh-ca 95)

Vị mục-sư trẻ tuổi cúi đầu cầu-nguyện và một lần nữa ông thành-thật hiến dâng đời mình cho Chúa và chức-vụ thánh. Lúc ấy là 3 giờ sáng và Trần-vi-Bình đã đắc-thắng sự cám-dỗ bởi ơn của Chúa.

Chúa đã ban phước cho Trần-vi-Bình cả phần thuộc-thể lẫn thuộc-linh. Lương của ông tăng lên gấp ba lần trong 3 năm. Ông bèn bán thêm một ít ruộng ở quê nhà và gom-góp một số tiền để du học Hoa-kỳ.

Khi hồi-hương, ông vẫn dâng trọn đời cho sự hầu việc Chúa. Ông nếm trải họa độc-tài cũng như bọn Quyền-Phỉ ngày xưa đã giết cha, mẹ, anh, chị, em ông. Ông gởi gia-đình qua Đài-Loan, và tiếp-tục giảng dạy tại đại-học-đường Nam-Kinh. Khi toàn thế thành-phố lâm vào hỗn-loạn, trường đại-học đóng cửa, ông mới dời sang Đài-Loan.

Tại Đài-Loan, chỉ cách lục-địa Trung-Hoa trong 6 phút phản-lực-cơ, Trần-vi-Bình và các bạn hữu ông nhận ra rằng sự khó-nhọc luôn luôn ở gần — nhưng với lòng xác-tín nơi Đấng Christ, Mục-sư Trần-vi-Bình đã bình-tĩnh hát luôn luôn : « Thì giờ tôi ở trong tay Chúa » Thi. 31 : 15).

HOÀNG-BÁ dịch

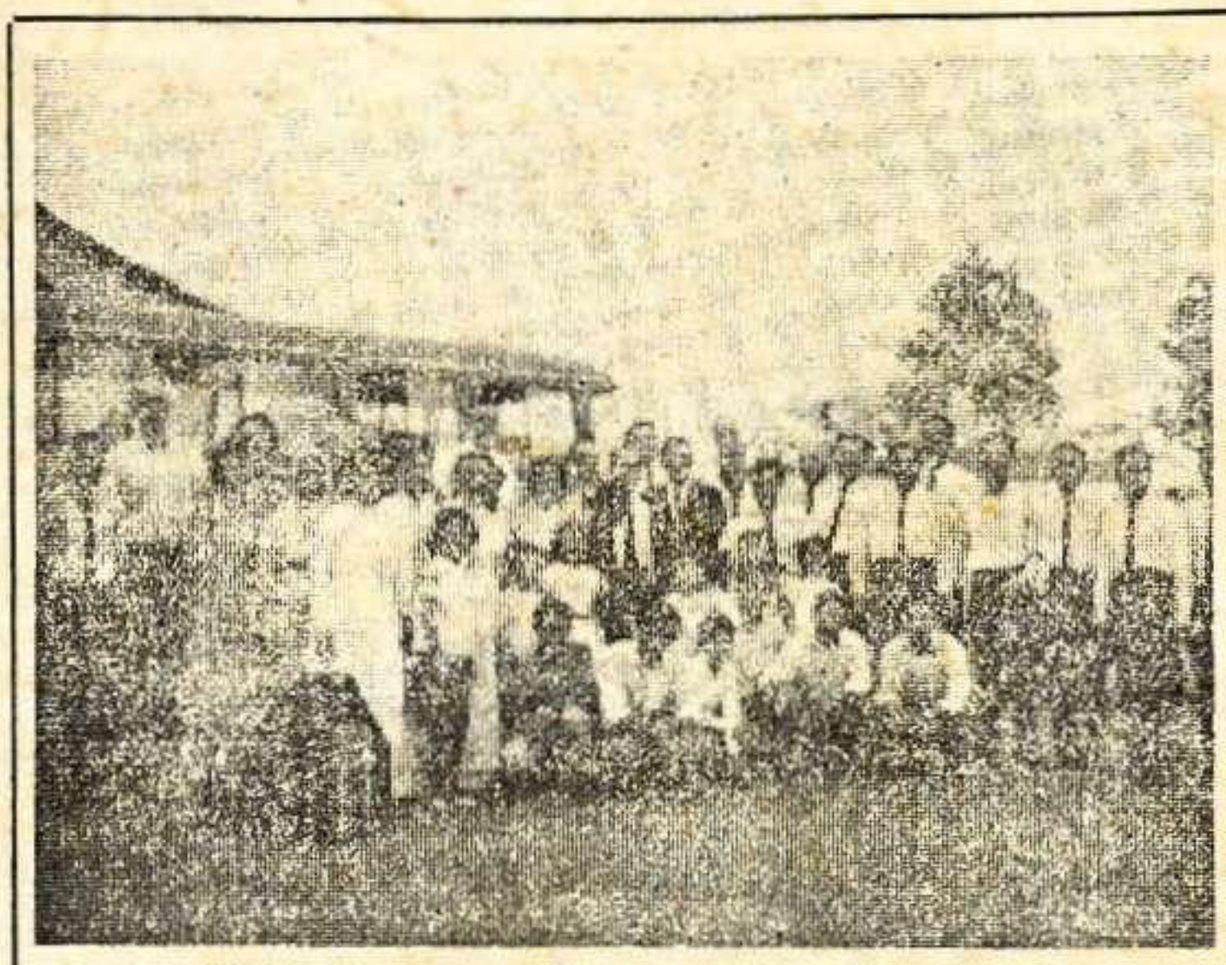

Cuộc tiếp-rước ông Hội-trưởng Mục-sư Đoàn-văn-Miêng từ Hong-Kong trở về Saigon sau cuộc công-du Phi-châu và Mỹ-châu

Gã Trai Trẻ CHẾT SỐNG DẬY

SAU đó ít lâu, xảy khi Jêsus đi đến thành kia gọi là Na-in, có môn-đồ và quần chúng đồng cùng đi với Ngài. Khi đến gần cửa thành, kìa, người ta đương khiêng ra một người chết, là con trai một của mẹ nó, và nàng là quả-phụ; có nhiều người trong thành đi đưa với nàng. Chúa thấy nàng thì động lòng thương-xót mà bảo rằng: « Đừng khóc. » Đoạn, Ngài lại gần, rờ quan-tài, thì kẻ khiêng dừng lại. Ngài bèn phán rằng: « Gã trai trẻ kia ơi, ta bảo ngươi, hãy dậy. » Người chết bèn ngồi dậy và khởi sự nói. Rồi Ngài giao chàng lại cho mẹ » (Luc. 7 : 11-15).

Kinh-thánh vốn nói chung đối với mọi người, không phân-biệt già trẻ trai gái, nhưng có một bộ-phận chuyên nói riêng cho những gã trai trẻ. Khúc Kinh-thánh ở trên nói về một gã trai trẻ con một của người quả-phụ chết và sống dậy. Chúng ta thường tưởng đến người già yếu chết, ít tưởng đến người trai trẻ chết; nhưng sự thật chứng minh người trai trẻ chết trước người già yếu cũng không ít. Người trai trẻ tuy niên-phú lực cường, sức để-kháng hùng-hậu, nhưng họ nhiễm phải bệnh trọng, chống không nổi, đành phải chịu chết. Hôm nay chúng ta để ý thì thấy có phần đông những gã trai trẻ trụy-lạc, họ sống cách túy-sanh mộng-tử, sống cũng như chết, vì họ sống theo xác-thịt, ưa-muốn những điều thuộc xác-thịt, « chăm về xác-thịt sanh ra sự chết »; và sống trong tội-lỗi, phạm các thứ tội-lỗi « tiền công của tội-lỗi là sự chết. » Sống cũng như chết, càng khổ hơn là chết hẳn.

Gã trai trẻ con một của người quả-phụ, là mối hy-vọng cho mỗi người đương-thời, đặc-biệt nhứt là mẹ của chàng. Mẹ của chàng nhứt-sanh thủ-quả, chịu lao khổ để nuôi con là hy-vọng đến lúc tuổi già sẽ nhờ-cậy con; chẳng những hy-vọng đến

lúc tuổi già nhờ-cậy con, mà cũng hy-vọng tương-lai con sẽ trở nên người xuất-chúng, làm nên sự-nghiệp bất hủ giữa thế-gian, để hiển-dương danh cha mẹ. Nhưng than ôi, con trẻ của nàng chết, nàng thất-vọng là dường nào!

Thế-giới ngày nay, đạo nghĩa luân-tán, tội-ác dinh-sung: lòng người hắc-ám, đầy bi-thảm, vô hy-vọng; tình-cảnh không khác chi như người đàn-bà chồng chết, chỉ hy-vọng nơi những gã trai trẻ. Nhưng những gã trai trẻ sống cũng như chết, thì thế-giới không hy-vọng có một ngày mai tươi-sáng. Thế-giới ngày nay đang trông-mong những gã trai trẻ có sự sống mới, sống với một nguồn sanh-lực mới, để xây dựng một xã-hội mới. Nhưng sự sống mới và nguồn sanh-lực mới bởi đâu mà có? Bởi Chúa Jêsus mà có. Vì Ngài «là sự sống lại và sự sống.» Gã trai trẻ con của người quả-phụ chết, Chúa Jêsus động lòng thương-xót ban cho chàng sự sống mới trong Ngài, khiến cho chàng sống dậy và sống với một nguồn sanh-lực mới, chứng-minh Ngài là Đấng có sự sống mới, và có quyền ban sự sống ấy cho kẻ chết, khiến cho kẻ chết sống dậy.

Trong thực-sự về gã trai trẻ con của người quả-phụ chết sống dậy, Chúa Jêsus làm những sự-kiện kỳ-diệu như sau:

1— Chúa Jêsus bảo người quả-phụ «đừng khóc» Luc. 7:13.

Người quả-phụ sinh được một trai, người hi-vọng nhiều về con trai ấy. Nhưng con trai của người chết, người thất-vọng, đau-đớn và khóc-lóc cách thảm-thiết. Có lẽ đã có người có lòng tốt, thấy người khóc cách đau-đớn thảm-thiết, khuyên người đừng khóc nữa. Nhưng lời khuyên của họ vô-hiệu, vì lời của loài người không có quyền-lực khiến cho người đang khóc cách thảm-thiết, thật thôi không khóc nữa. Nhưng Chúa Jêsus bảo người quả-phụ rằng: «Đừng khóc» thì người hết khóc, và sẽ nức lòng mừng, vì Chúa thay-đổi được cảnh-ngộ của người. Cũng như trong thế-gian có người lập ra đạo để khuyên người ta đừng phạm-tội, nhưng lời khuyên của họ không có năng-lực khiến cho ai tránh khỏi sự phạm tội, trái lại «mọi người đều đã phạm tội.» Nhưng Chúa Jèsus phán với người phạm tội đến tin Ngài rằng: «Tội-lỗi ngươi đã được tha» «Đừng phạm tội nữa», thì kẻ ấy «thân-thể của tội-lỗi bị diệt-trừ, không còn làm tôi mọi cho tội-lỗi nữa», mà trở nên thánh-đồ của Ngài.

Mục-đích Chúa Jêsus giáng-thế, là để cho những người lao-khổ và gánh nặng trong linh-hồn, đau-buồn và khóc-lóc trong lòng vì phạm-tội, đến cùng Ngài, hết lòng ăn-năn tội, tin cậy Ngài, được Ngài rịt vết thương lòng, được Ngài lau ráo nước mắt, được sống một đời sống an-vui vĩnh viễn trong Ngài. Chúa từng phán rằng: «Thần Đức Giê-hô-va ngự trên ta, vì Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho ta, đặng giảng tin-lành cho kẻ khiêm-nhường. Ngài đã sai ta đến đặng rịt những kẻ vỡ lòng, đặng rao cho kẻ phu-tù được tự-do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặng rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo-thù của Đức Chúa Trời chúng ta, đặng an-ủi những người buồn-rầu, đặng ban mão hoa cho kẻ buồn-rầu ở Si-ôn thay vì tro-bụi, ban dầu vui-mừng thay vì tang-chế, ban áo ngợi-khen thay vì lòng nặng-nề, ban cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công-bình, là cây của Đức

Chúa Trời đã trồng để được vinh-hiển. » Và « Hỡi những kẻ lao-khổ và gánh nặng hãy đến cùng ta, ta cho các ngươi được yên-nghỉ. » Và « Đừng khóc. »

2 — Chúa Jêsus khiến những người đang đi đến mồ-mả « dừng lại » Luc. 7 : 14.

Gã trai trẻ con một của người quả-phụ chết, khiến cho mẹ nó thương-tâm khóc-lóc, và cũng liên-lụy đến những người khác, vì những người khác hoặc phải đi khiêng xác chết, hoặc phải đi đưa với người quả-phụ ; họ đều là những người thất-vọng và cùng nhau trực-hướng đến mồ-mả ! Nhưng bởi Chúa Jêsus mà họ đều dừng bước lại, và chuyển-hướng mồ-mả, trở về nhà cách vui-mừng.

Đây là một bức-tranh miêu-tả rõ-ràng công-tác của Chúa Jêsus trong thế-gian ngày nay. Người thế-gian ngày nay đang đua nhau trên đường tội-ác đang thẳng xông đến vực tử-vong không ai khiến cho họ dừng bước lại, không ai kêu cho họ chuyển-hướng từ tử-vong trở về nhà đời đời ở trên trời ; duy có Chúa Jêsus Con độc-sanh của Đức Chúa Trời mới làm được điều ấy vậy.

Kinh-thánh ví người đời như chiên đi lạc, ai theo đường nấy, không biết đường-lối trở về. Và vì Chúa Jêsus như người chăn chiên hiền-lành, bỏ mình đi tìm con chiên thất-lạc để đem về nhà Đức Chúa Trời. Kinh-Thánh cũng chép Chúa Jêsus giáng-thế, là để « ngăn sự phạm phép, trừ tội-lỗi, làm sạch sự gian-ác, đem sự công-bình đời đời vào. » Và « để mở mắt họ, khiến họ xây khỏi tối-tăm và hướng về sự sáng, khỏi quyền-lực của quỉ Sa-tan mà hướng về Đức Chúa Trời ; hầu cho họ được sự tha tội. » Và « Ngài kiên-nhẫn đối với mọi người, không muốn một ai hư-mất, song Ngài muốn mọi người ăn-năn » Vậy, trong thế-gian hễ ai ăn-năn tội, chuyển hướng khỏi sự tối-tăm của tội-ác, khỏi quyền-lực của quỉ Sa-tan, trở lại cùng Đức Chúa Trời, tin-cậy công-lao của Chúa Jêsus Con Ngài, thì được cứu-rỗi, được làm con-cái của sự sáng trong thiên-đàng đời đời.

3 — Chúa Jêsus bảo gã trai trẻ chết « hãy dậy » Luc. 7 : 14.

Chúa Jêsus đến gần cửa thành Na-in, thấy người ta khiêng ra một người chết ; Ngài lại gần rờ quan-tài và phán rằng : « Gã trai trẻ kia ơi, ta biểu ngươi, hãy dậy, thì người trai trẻ đã chết rồi theo tiếng phán của Chúa liền sống dậy và khởi sự nói. Điều nầy chứng-minh Chúa Jêsus chẳng những chỉ là một người như loài người, mà Ngài cũng là Đấng siêu-nhân, là Đức Chúa Trời quyền-năng.

« ĐẤNG CHRIST ĐÃ TỪ KẺ CHẾT SỐNG LẠI, NGÀI LÀ TRÁI ĐẦU MÙA CỦA NHỮNG KẺ NGỦ VẢ, VÌ CHƯNG BỞI MỘT NGƯỜI MÀ CÓ SỰ CHẾT, THÌ CŨNG BỞI MỘT NGƯỜI MÀ CÓ SỰ SỐNG LẠI CỦA NHỮNG KẺ CHẾT . . . TRONG ĐẤNG CHRIST MỌI NGƯỜI SẼ SỐNG LẠI, NHƯNG MỖI NGƯỜI THEO THỨ-TỰ RIÊNG CỦA MÌNH . . .

I Cô-rinh-tô 15 : 20-23

Loài người trong thế-gian xưa nay không ai dám đối-diện với người chết nằm trong quan-tài mà nói rằng : Hãy sống dậy. Hay là có ai liều-lĩnh mà nói chăng nữa, thì cũng không khiến cho kẻ chết sống dậy được, vì lời của loài người không có quyền khiến cho người chết sống dậy ; duy có Chúa Jêsus mới có quyền-năng ban sự sống cho kẻ chết sống dậy mà thôi. Mục-đích Chúa Jêsus giáng-thế, là để ban sự sống mới ở trong Ngài cho những người chết trong tội-lỗi tin đến Ngài. Chúa Jêsus từng phán rằng : « Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết, và hủy-diệt, còn ta đến khiến cho chiên (người) được sự sống và sự sống dư-dật. » Như tôi đã nói ở trên, người trong thế-gian ngày nay, tuy sống cũng như chết, vì họ đua nhau theo đường của xác-thịt chết, sanh-hoạt theo sự ưa-muốn của xác-thịt chết, và phạm các thứ tội-lỗi, chết trước mặt Đức Chúa Trời, không có sự cứu-rỗi ; linh-hồn hư-mất, nhơn-cách khuy-tổn. Chúa Jêsus giáng-thế, chịu chết lưu huyết báu ra trên thập-tự-giá, và Ngài từ kẻ chết sống lại, làm nên sự cứu-rỗi, để cứu linh-hồn hư-mất và ban nhơn-cách mới cho những người tin đến Ngài. Nhơn-cách mới ấy, là » « thần-cách », do sự sống của chính mình Đức Chúa Trời mà có ; hầu cho họ được sống trong thần-cách của Đức Chúa Trời cách thánh-khiết. Chúa Jêsus phán rằng : « Các việc đã chép để cho các ngươi tin rằng Jèsus là Đấng Christ, tức là Đức Chúa Trời, và để khi các ngươi tin thì nhờ danh Ngài mà được sống. » Và rằng : Ta là sự sống lại và sự sống, kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. »

4 — Chúa Jêsus giao gã trai trẻ « lại cho mẹ » Luc. 7 : 15.

Sau khi Chúa Jêsus kêu gã trai trẻ con một của người quả-phụ chết sống dậy, Ngài giao chàng lại cho mẹ chàng. Sự Chúa giao con trẻ của người quả-phụ lại cho mẹ chàng có hàm-ý như sau :

a. — Con nầy là gã trai trẻ sống. Con nầy là gã trai trẻ đã chết rồi, nếu nó vẫn chết như những gã trai trẻ khác chết, thì Chúa Jêsus để cho người ta khiêng đến phần mộ mai-táng, Ngài không giao nó lại cho mẹ nó, vì giao cho mẹ nó một xác chết chẳng ích chi ; chẳng những không ích, mà lại có hại là khác. Nhưng con nầy là gã trai trẻ Chúa kêu nó sống dậy, sẽ có một đời sống mới hữu-ích cho gia-đình, quốc-gia và xã-hội tương-lai ! vì thế mà Chúa giao nó lại cho mẹ nó.

b.— Con trẻ phải được sự giáo-huấn của cha mẹ. Ngày nay có một số trai trẻ muốn sống cách tự-do phóng-túng, không cần đến sự giáo-huấn của gia-đình ; bởi đó mà họ trở nên những gã trai trẻ trụy-lạc. « Con trẻ phóng-túng, làm mất-cỡ cho mẹ mình. » Chúa Jèsus nói về một cậu con không vâng lời giáo-huấn của cha mẹ, bỏ nhà ra đi ; kết-cuộc trở nên đứa con hoang-đàng và khốn-khổ, Lu. 15 : 11-16. Lời Chúa dạy con phải vâng giữ lời giáo-huấn của cha mẹ rằng : « Hỡi con, hãy giữ lời khuyên-dạy của cha, chớ bỏ phép-tắc của mẹ con. Khá ghi-tạc nó nơi lòng con luôn luôn, và đeo nó nơi cổ con. Khi con đi, các lời đó sẽ dẫn-dắt con ; lúc con ngủ nó gìn-giữ con, và khi con thức-dậy, thì nó trò-chuyện với con. » Vì thế mà Chúa Jêsus giao con trẻ lại cho mẹ nó, để nó chịu sự khuyên-dạy của cha và giữ phép-tắc của mẹ nó, hầu cho nó trở nên gã trai trẻ đạo-đức, hữu-ích cho tương-lai.

c.— *Con phải làm bổn-phận hiếu-kính cha mẹ.* Xưa có người nói: « Hễ ai nói với cha mẹ rằng: Điều gì cha mẹ có thể hưởng được nơi tôi, thì đã dâng cho Đức Chúa Trời rồi, nên người hẳn không cần hiếu-kính cha mẹ nữa. » Đó là kẻ bỏ điều răn của Đức Chúa Trời, theo lời truyền-khẩu của loài người, là kẻ bất-hiếu. Nay có một số người theo chủ-nghĩa vô gia-đình do quỉ Sa-tan thủ-xướng. Chủ-nghĩa ấy khiến cho con không còn biết « ơn cha như núi thái-sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra », cương-luân điên-đảo, phụ-tử vô-nghì. Lời Chúa dạy con phải hiếu-kính cha mẹ rằng: « Hãy hiếu-kính cha mẹ người » (ấy là điều-răn thứ nhứt, có lời hứa cặp theo) « hầu cho ngươi được phước và trường-thọ trên đất. » Vì vậy mà Chúa Jêsus giao con trẻ lại cho mẹ nó, để nó sẽ làm bổn-phận hiếu-kính cha mẹ, hầu cho nó được phước và sống lâu trên đất.

Tóm lại, tôi lấy sự thương-yêu của Đức Chúa trời mà khuyên các gã trai trẻ, hãy giác-ngộ tình-cảnh của mình, nếu thấy mình đang sống cách túy-sanh mộng-tử, sống cũng như chết, vì các bạn đã nhiễm « cái nọc của sự chết là tội-lỗi »; các bạn hãy nghe lời Chúa Jêsus phán với gã trai trẻ chết kia rằng: « Hỡi gã trai trẻ kia ơi, ta bảo ngươi, hãy dậy; các bạn đến cùng Chúa, lấy đức-tin tin-cậy Chúa, thì được Chúa ban cho sự sống là sự sống trong Chúa, khiến cho các bạn sống dậy, và sống một đời sống mới trong Chúa. Các bạn đến với Chúa Jêsus được sống dậy, sống một đời sống mới, thì cha mẹ, đồng-bào, và mọi người đồng-thời cùng các bạn đều hoan-hỉ, và hy-vọng nơi các bạn, vì các bạn là những gã trai trẻ sống, sẽ làm trọn bổn-phận đối với gia-đình, là rường-cột cho quốc-gia, là sự sáng và muối của thế-gian. Nếu các bạn cố-ý sống theo nếp sống túy-sanh mộng-tử, sống cũng như chết, không khứng đến cùng Chúa Jêsus để được sự sống, thì các bạn trở nên người vô-ích, và đắc-tội với người, và Đức Chúa Trời, không được Đức Chúa Trời tha-thứ tội, các bạn sẽ hư-mất đời đời. Chúa Jêsus phán rằng: « Ai tin Con (Jêsus) thì được sự sống đời đời; ai không tin Con thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thạnh-nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người ấy ».

Mục-sư Lê-nguyên-Anh

CHÂN THÀNH CÁM ƠN

Tôi dâng lời cảm-tạ Đức Chúa Trời Ba Ngôi đã đáp lời cầu xin của tôi hơn mười năm nay nên mở đường cho tôi có thể qua Úc-Châu học thêm Lời của Ngài. Tôi chân-thành cám ơn quý Tôi tớ và con cái Chúa đã đến tận Phi-trường Tân-sơn-Nhất tiễn-đưa tôi như Cụ Viện-trưởng Mục-sư Ông-văn-Huyên, Cụ Mục-sư Chủ-nhiệm Phan-văn-Tranh, Ông Mục-sư Lê-văn-Phải, và nhiều Tôi-tớ Con-cái Chúa ở vùng Sài-gòn, Chợ-lớn, cùng quí-vị Giáo-sĩ như Hội-trưởng J. Revelle, Phó Hội-trưởng Rexilius.

Tôi đến Sydney được bình-an vào lúc 11 giờ 30 ngày 1-3-1964 và được Mục-sư Max Corbett Đại-diện của Hội C. U. S. ở Uc cùng Ông Mục-sư D. W. B Robinson Phó Viện-trưởng của Thần-học-viện The Moore Theological College niềm-nở tiếp-rước trong Tình Yêu thương và tương-giao của Đấng Christ.

Xin quí Cụ quí ông bà trong Hội thánh và các Tôi-tớ Chúa nhớ cầu-nguyện cho tôi trong thời-gian lưu học tại Úc. Đa-tạ.

Mục-sư Phạm-xuân-Tín
The Moore Theological College
Carillon Avenue — New Town N. S. W. Australia.

TIN NƯỚC NGOÀI

7500 MỤC-SƯ VÀ LINH-MỤC HOẠT-ĐỘNG TẠI ĐÔNG-ĐỨC

Trong một cuộc hội-nghị vừa họp tại Bá-linh, Tăn-sĩ Thần-khoa Gerhard Lotz, một vị trưởng-thượng trong hàng giáo-phẩm của Hội-thánh Tin-lành Luther tại Thuringen, Đông-Đức, đã báo-cáo rằng tại Đông-Đức hiện có 6.000 mục-sư Tin-lành và 1.500 giám-mục linh-mục Công-giáo đang tích-cực hoạt-động. Tăn-sĩ cho biết các đoàn-thể Tin-lành và Công-giáo đang phụ-trách 500 dưỡng-lão-viện, 100 an-dưỡng-viện và 94 bệnh-viện lớn tại Đông-Đức (hiện ở dưới chính-thể Cộng-sản).

ANH-QUỐC GIÁO-HỘI CÓ 27 TRIỆU TÍN-ĐỒ

Theo thống-kê gần đây của Anh-quốc Giáo-hội. vừa được công-bố tại Luân-Đôn, thì giáo-hội nầy hiện có độ chừng 27.000.000 tín-đồ đã chịu phép báp-têm, trong số đó có 9.000.000 hội-viên chính-thức. Tuy-nhiên trong tổng-số tín-đồ ở Anh vừa kể trên, chỉ có vào khoảng 3 triệu người đi đến nhà thờ.

DÂN-SỐ MỸ TĂNG, SỐ TÍN-ĐỒ MỸ CŨNG TĂNG

Theo quyển *Niên-lịch Thông-thư của các giáo-hội Mỹ* năm 1964, số tín-đồ các tôn-giáo ở Mỹ tăng đều đều cùng một nhịp-độ với tốc-độ gia-tăng dân-số. Hội-đồng toàn-quốc các giáo-hội cho biết là cả dân-số và số tín-đồ đều gia-tăng với nhịp-điệu 1,6%. Theo các con số cụ-thể thì hiện có 117.946.002 người Mỹ theo đạo nầy hay đạo khác chiếm tỷ-số 63,4% toàn dân-số. Các con số trên đây dựa trên những bản báo-cáo của 252 đoàn-thể tôn-giáo khác nhau. Trong số nầy 222 đoàn-thể là Tin-lành, với 64.929.941 tín-đồ; số tín-đồ Công-giáo là 43.847.938 người; số tín-đồ Do-thái-giáo là 5.509.000 người; và số tín-đồ Chính-thống-giáo Đông-phương là 3.001.751 người. Trong lời tựa của quyển *Thông-thư*, Hội-đồng có nhấn mạnh rằngmột số giáo-hội gồm cả trẻ sơ-sinh và mọi người trong gia-đình vào con số thống-kê, còn các giáo-hội khác thì chỉ kê-khai những tín-đồ đã được công-nhận là hội-viên chính-thức.

TRỌNG-TỘI Ở MỸ TĂNG 10% TRONG NĂM 1963

Theo báo-cáo của *Sở Mật-thám Liên-bang* (FBI) thì trong 9 tháng đầu năm 1963 con số những tội-ác ở Mỹ đã tăng thêm 10 phần trăm so với cũng thời-gian ấy năm 1962. Riêng con số những tội ác do cá-nhân gây ra đã tăng như sau: giết người thêm 5%; cướp của, 4%; hành-hung nặng, 6%; ăn trộm, 9%; ăn cắp lớn, 13%; ăn cắp xe hơi, 11%; v. v...

Nhìn chung thì số trọng-tội gia-tăng nhiều nhất là ở những thành-phố cỡ vừa — có từ 25.000 đến 100.000 dân.

DÂN-SỐ THẾ-GIỚI TIẾP-TỤC GIA-TĂNG.

Theo tờ *Dân-số Kỷ-yếu* xuất-bản tại Mỹ, số tháng 10 năm 1963 thì vào giữa năm 1963 dân-số thế-giới đã lên đến 3 tỷ 180 triệu người. Số 185 triệu người vừa tăng thêm trong 3 năm qua đã bằng toàn-bộ dân-số nước Mỹ. Trung-quốc với dân-số chừng 731 triệu người, là nước đông dân nhất thế-giới. Ấn-độ (461 triệu) đứng hàng thứ hai. Rồi tiếp đến Liên-xô (225 triệu) đứng hàng thứ ba. Và cứ theo thứ-tự nhỏ dần: Mỹ-quốc (190 triệu), In-đô-xi-a (100 triệu), Pa-ki-xtan (99 triệu), Nhật-bản (96 triệu), Bơ-rê-din (78 triệu), Tây-Đức (55 triệu), Anh-quốc (54 triệu), v.v...

Nguyễn-châu-Ân

Bức thơ Truyền-giáo từ Ai-lao

Trong số báo trước, chúng tôi đã đăng một phần bức thơ của Giáo-sĩ Mục-sư Nguyễn-hậu-Nhương từ Vientiane gởi về tường thuật về sự tiến-triển của công-việc Chúa ở xứ Ai-lao từ một năm qua mà Chúa đã đại-dụng ông bà thực-hiện cách tốt đẹp. Nay xin các bạn đọc xem tiếp các cuộc hành-trình thăm viếng của ông tại Seno, Paksế, Paksong v.v...

... Rất tiếc là thì-giờ ngắn-ngủi nên tôi không thể đi Takhet là một thị-trấn ở phía bắc Savannakhet, còn một số rất đông Việt-kiều mà các nhà chức-trách Ai-lao cho biết. Các Giáo-sĩ còn ước-ao có cơ-hội khác chúng tôi sẽ đến ở lâu hơn và tìm dịp-tiện đến thăm-viếng và chứng-đạo tại thị-trấn nầy.

ĐẾN PAKSẾ.— Sau chương-trình một tuần-lễ ở Savannakhet, Chúa đã đưa-dẫn tôi cũng bằng đường hàng-không đến thành-phố Paksế vào hồi 9 giờ sáng thứ sáu 15-11. Đến nơi, tôi được Giáo-sĩ Hội Anh Em Thụy-sĩ và bà Cụ quả-phụ Đào-thiện-Mưu ra phi-trường đón-tiếp. Bà Cụ Mưu đã tin Chúa từ khi còn ở Ninh-Bình, Bắc-Việt vào đây đã gần 25 năm. Cụ có tiệm đóng giày, ở với một con trai vừa lập gia-đình, còn con trai cả của cụ đã có gia-đình riêng và có 7 con. Tuy không có dịp gần-gũi Hội-thánh, nhưng cụ vẫn có lòng yêu-mến Chúa, thường nhóm với các Giáo-sĩ Thụy-sĩ giảng bằng tiếng Pháp hay là Lào do con cụ dịch ra tiếng Việt.

Ở đây hiện có ba Hội Truyền-giáo là O.M.F., Hội Anh em Thụy-sĩ và Hội Truyền-giáo tự-do của Hội-thánh Nhựt-bổn.

Đến đây tôi được các Giáo-sĩ Mỹ, Thụy-sĩ và Nhựt-bổn hiệp-tác để thực-hiện một chương-trình 7 ngày như tại Savannakhet.

Sau khi thăm-viếng các nhân-viên Tòa Lãnh-sự Việt-nam Cộng-hòa, chúng tôi đã lập-tức đi tiếp-xúc với Kiều-bào, phân-phát sách nhỏ và mời người nghe giảng các buổi tối. Tạ ơn Chúa, nghe tin có Mục-sư Việt-nam đến giảng lần đầu-tiên, Kiều-bào kéo nhau đến nghe giảng. Giảng-đường chỉ là một phòng nhóm có hai chục cái ghế dài, nhưng nhờ máy phóng-thanh tốt, trước đường rất lớn nên đêm nào cũng có người đến nhóm đông đặc vòng trong lớp ngoài, ngăn-chận cả xe-cộ qua lại trên đại-lộ, đến nỗi đêm cuối-cùng phải có sự can-thiệp của Cảnh-sát để làm giảm-bớt sự huyên-náo ngoài đường. Trong năm đêm, sau giờ giảng Chúa cho có hai người bằng lòng công-khai giơ tay tiếp-nhận Chúa, các tín-đồ được phấn-khởi về phần thuộc-linh, cũng có những người đã nhận là tín-đồ từ khi Mục-sư Lê-khắc-Hòa ở Sơn-tây, có ông đã tin Chúa 30 trước tại Bắc-Ninh, có người khác đã từng nghe bà H. Homer Dixon giảng đạo. Có người nhận là cha mẹ trước kia rất sốt-sắng, mỗi Chúa-nhật bắt con đi Nhà-thờ và thường đi bán sách chứng-đạo, em hiện đương làm Trưởng-ban Thanh-niên tại Nam-vang mà thanh-niên nầy thi 10 năm chưa hề đến Nhà-thờ. Có một số khác rất có thiện cảm, nhưng, vì mới là lần đầu nên còn hẹn-hò ngày tái-ngộ.

ĐẾN PAKSONG.— Paksong là một nơi nghỉ mát thành-lập từ đời Pháp-thuộc, hiện còn lại trên năm trăm Việt-Kiều. Họ chưa bao giờ được nghe Tin-lành. Chúng tôi được dịp-tiện đến thăm trong mấy tiếng đồng-hồ gặp nhiều người rất có thiện-cảm.

Một sự tình-cờ đưa đến. Chúa cho tôi được qua bên kia Biên-giới Thái-lan và được gặp rất nhiều ngạc-nhiên.

Trước khi ra đi tôi nhận được một bức thơ tay của một người tự nhận là

con một tín-đồ là hột giống đầu-tiên của Vientiane, nay cha mẹ đã về với Chúa, hiện ở một tỉnh ở Trung Thái-lan, thỉnh-thoảng được liên-lạc với một vài ông bà Mục-sư Mỹ, chuyên giảng cho người Lào, không biết tiếng Việt. Thỉnh-thoảng có giảng bố-đạo hay chiếu hình các ông bà vẫn đánh xe đến nhà và chở đi dự. Nghe tin tôi đến thăm ông rất cảm-khích nhưng vì sợ không có dịp đến nên viết thơ đến cáo lỗi.

Khi tôi đến nơi thì gặp hai Giáo-sĩ Thụy-sĩ thuộc về Hội O.M.F. rất ân-cần đón-tiếp, qua sự giới-thiệu của ông Giáo-sĩ Kuhn, Chủ-nhiệm của Hội ở tại Savannakhet. Ông bà giáo-sĩ có quen-biết một người Việt-kiều làm nghề thầu xây-cất nhà, khi vừa tới nơi giáo-sĩ mời người ấy đến thăm tôi. Ông nầy người tỉnh Quảng-bình, từ Lào qua đây được 18 năm, rất cảm-động khi nghe tin có một Mục-sư Việt-nam đến thăm Kiều-bào, nên tuy công-việc còn đương dở-dang vội-vàng chạy đến không kể gì đến nghi lễ. Sau khi nói chuyện, đàm-đạo hơn 1 giờ 30 phút, bất-đắc-dĩ ông nầy phải từ-giã tôi, nhưng rất ân-hận và mong sao cũng phải có ngày tái-hội, ông cũng hứa sẽ giới-thiệu lại với Kiều-bào để lần sau đến thì sẽ tổ-chức giảng và có thì-giờ nhiều hơn. Sau đó tôi cùng các Giáo-sĩ đi ra một vòng, vào hầu hết mỗi nhà của Việt-Kiều, nói một vài câu với những người hiện-diện, biếu các sách nhỏ, và giới-thiệu Tin-Lành cho tất cả mọi người. Lần đầu tiên trong vòng mấy chục năm gặp một người Việt-nam nên các em xúm lại xem đông như đám hội và tất cả Kiều-bào gặp ngoài đường đều dừng lại xin một cuốn sách đem về nhà đọc và tỏ rất nhiều thiện-cảm. Khi đến phòng thông tin của Chánh-Phủ Cộng-hòa, nhân-viên ở đó tỏ vẻ rất tiếc vì không kịp tổ-chức cho Mục-sư giảng Tin-lành. Trời đã gần tối, vì thì-giờ không cho phép, tôi phải ra về để lo việc bố-đạo tại Savannakhet, nhưng rất ước-ao Chúa cho có dịp tiện khác đến đây thăm-viếng và làm chứng về Tin-lành.

Cuộc thăm-viếng Miền Nam của tôi rất là ngắn-ngủi, nhưng được Chúa ban ơn rất nhiều trong lần đầu đã đem về được rất nhiều hi-vọng. Các Giáo-sĩ các Hội Bạn cũng như tín-đồ và Kiều-bào, ai nấy đều ân-cần xin tôi trở lại và xin cho người đến để mở cửa giảng Tin-lành tại các nơi đây. Cửa Tin-lành đương mở rộng, lòng người cũng đương sẵn-sàng trông-mong. Xin toàn-thể Hội-thánh cầu-nguyện cho. Nếu Chúa cho phép trong vài tháng sau tôi sẽ trở lại lần nữa.

Những điều tôi ước-mong và tưởng rằng chúng ta có thể làm ngay ấy là gởi thêm Hai Giáo-sĩ thanh-niên nữa đến để lo mở-mang bờ-cõi Thánh của Chúa tại đây. Một người đến Paksé và một người đến Savannakhet.

Trong khi chờ-đợi tôi xin đề-nghị Ban Trị-sự Tổng-liên-Hội và Thánh-Kinh Thần-học Viện tán-trợ bằng cách cho hai Sinh-viên nghỉ hè năm nay đến đây để chứng đạo.

Ai được cảm-động tán-trợ chúng tôi bằng cách nào xin gởi thơ trực-tiếp cho tôi theo địa-chỉ tại Vientiane, hay gởi cho địa-chỉ: NGUYỄN-HẬU-BÌNH, Hội-thánh Tin-lành Khánh-hội để chuyển-giao cũng được. Thanh-niên nào được cảm-động xin gởi thơ liên-lạc với Ủy-ban vận-động việc Truyền-giáo, với Ban Trị-sự Tổng-liên-Hội hoặc gởi thơ trực tiếp cho tôi.

Năm đầu tiên đầy tăm-tối nhưng Chúa đã cho qua cách vẻ-vang đầy thắng-lợi, năm thứ nhì chắc sẽ nhờ Chúa bước vững hơn, mau hơn và xa hơn trên đường truyền-giáo để Tin-lành được giảng khắp đất làm chứng cho muôn dân, để sự cuối-cùng sẽ mau đến.

Thân ái kính chào

T.G. Nguyễn-hậu-Nhương

• VĨNH-LONG

Hội-đồng thường-niên Địa-hạt liên-hội Nam-phần Hội-thánh Tin-lành Việt-nam lần thứ 37 đã họp tại nhà thờ Chi-hội Vĩnh-long từ 26 đến 27 tháng 2 năm 1964.

Hiện-diện có 148 đại-biểu gồm Mục-sư, Truyền-đạo, Truyền-đạo-sinh và tín-hữu. Ngoài ra trong các buổi nhóm giảng còn có các Giáo-sĩ Mỹ, các vị Mục-sư Trung-hoa, các vị Mục-sư trí-sự và lối 500 con-cái Chúa dự nhóm.

Hội-đồng nầy đặt dưới sự chủ-tọa của Chủ-nhiệm Địa-hạt Liên-hội Nam-phần Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, Mục-sư Phan-văn-Tranh, được sự cố-vấn của ông Quyền Hội-trưởng Tổng-liên-hội Mục-sư Phạm-xuân-Tin và Hội-trưởng Hội Truyền-giáo Mỹ tại Việt-nam, Giáo-sĩ J. H. Revelle.

Diễn-giả chánh của Hội-đồng là Viện-trưởng Thần-học-viện Nha-trang, Mục-sư Ông văn-Huyên.

Cuộc bàn-luận sôi-nổi, nhưng có tinh-thần xây-dựng. Kết-quả cuộc bầu-cử, Ban Trị-sự Nam-hạt năm 1964 gồm có :

— Chủ-nhiệm : Mục-sư Phan-văn-Tranh (chưa mãn nhiệm-kỳ),

— Phó Chủ-nhiệm : Mục-sư Nguyễn-văn-Xuyến (tái đắc-cử),

— Thơ-ký : Mục-sư Nguyễn-thanh-Hằng (chưa mãn nhiệm-kỳ),

— Tư-hóa : Mục-sư Lương-vạng-Thực (tái đắc-cử),

— Nghị-viên : Mục-sư Lê-văn-Phải (tái đắc-cử),

— Nghị-viên : Mục-sư Phan-duy-Hinh (mới đắc-cử).

Các buổi nhóm đều được vui-vẻ, các ngày sống chung tại Hội-đồng đều được bình-an nhờ sự giúp-đỡ của vị Mục-sư Chủ-tọa Hội-thánh Vĩnh-long và Ban Trị-sự cùng các con-cái Chúa chi-hội ấy.

Thơ-ký Nam-hạt :

Mục-sư Nguyễn--thanh-Hằng

• HUẾ

Hội-đồng thường-niên của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam Địa-hạt liên-hội Bắc Trung-phần lần thứ 11 đã họp tại nhà thờ Tin-lành Huế trong hai ngày 23 và 24 tháng 2 năm 1964, do chủ-nhiệm, Mục-sư Nguyễn-xuân-Vọng chủ-tọa.

Hiện-diện có ông Phó Hội-trưởng Tổng-liên-hội Mục-sư Phạm-xuân-Tin, ông Phó Hội-trưởng Hội Truyền-giáo Phước âm liên-hiệp, giáo-sĩ R.F. Rexilius, toàn Ban trị-sự Địa-hạt, Cụ Viện-trưởng Thánh-kinh Thần-học viện Mục-sư Ông văn-Huyên, Giáo-sư Mục-sư Phạm-văn-Năm, cụ Giám-đốc Cô-nhi-viện Tin-lành Nha-trang Mục-sư Lê-văn-Thái và nhiều ông bà Giáo-sĩ, Mục-sư truyền-đạo, đại-biểu cùng độ 500 giáo-hữu ngồi chật cả nhà thờ.

Chúa có dùng ông Mục-sư Phạm-xuân-Tin và cụ Mục-sư Lê-văn-Thái giảng cho Hội-đồng cách đầy ơn. Các con cái, tôi tớ Chúa cũng có làm chứng nhiều về các ơn phước của Ngài.

Hội-đồng không mất nhiều thì giờ trong sự bàn-luận, vì mọi người đều thỏa-mãn được Chúa thăm viếng dạy dỗ nhiều trong phần thuộc linh.

Sau rốt, trong việc bầu-cử các chức-viên, kết quả, Tân Ban Trị-sự gồm có 1 thành-phần như sau đây :

— Chủ-nhiệm : Mục-sư Nguyễn-xuân-Vọng (chưa mãn khóa),

— Phó Chủ-nhiệm : Mục-sư Nguyễn-xuân-Ba (tái đắc-cử)

Thơ-ký : Mục-sư Nguyễn-Lĩnh (chưa mãn khóa)

— Tư-hóa : Mục-sư Lê-Châu (tái đắc-cử)

— Nghị-viên : Mục-sư Tạ-Kế (tái đắc-cử).

Phụ chú : Hội-đồng nầy trước định họp 3 ngày nhưng vì có mưa nhiều và gió rất lạnh nên do sự yêu-cầu của một số đại-biểu, được rút ngắn lại còn 2 ngày thôi.

Trích biên bản Hội-đồng
T. K. B.

• SIÊU-QUẦN

Làng Siêu-quần ở phía Bắc tỉnh Thừa thiên, thuộc liên xã Phong-bình quận Phong-Điền, cách Hội-thánh An-thơ 4 cây số ngàn. Cách đây hơn 20 năm Chúa có kêu gọi gia-đình Ông Nguyễn-văn-Khuyến trở nên con cái của Ngài, mặc-dù biết bao sự khó-khăn, bắt-bớ, nhưng gia-đình nầy vẫn trung-tín với Chúa cho đến ngày hôm nay. Nhờ lòng trung-tín, nêu gương sáng, mà trong năm 1963 Chúa có kêu gọi hơn 50 linh-hồn đến với Chúa do sự hiệp-tác giảng dạy và làm chứng của giáo-sĩ Robert. L. Davis và anh em Trung-Tâm Thanh-niên Huế.

Hiện giờ mỗi sáng Chúa nhựt có nhóm lại thờ phượng Chúa tại nhà Ông Khuyến do giáo-sĩ Davis giảng-dạy, anh chị em tín-đồ nhóm lại học lời Chúa cách thật-thà vui-vẻ.

Vậy chúng tôi kính nhờ quý tôi-tớ con cái Chúa khắp nơi cầu-nguyện cho nơi nầy sớm có tôi-tớ đặc-biệt đến hầu việc Chúa, chăn bầy của Ngài và sớm có một nhà thờ để có nơi nhóm lại thờ-phượng Chúa. Xin thành-thật cảm ơn.

Hội-thánh Phong-Điền
TĐS Nguyễn-ngọc-Tùng

• CHƯƠNG-THIỆN

Hội-thánh ở đây đã làm lễ Khánh-thành và cung-hiến đền-thờ cho Chúa hôm 9-4-64. Trong chương-trình có bài giảng của Mục-sư Chủ-nhiệm Phan-văn-Tranh. Ngoài ra, trong 2 ngày 10 và 11-4-64 cũng có giảng phục-hưng và bố-đạo do Mục-sư Trần-xuân-Hỉ và Mục-sư Phạm-văn-Thâu được mời giảng. *T.K.B.*

• GÒ-VẤP

Hội-thánh Gia-định có cậy ơn Chúa mở được một Hội-thánh tại Gò-vấp, số 16/62, đường Lê-quang-Định. Công-cuộc xây-dựng nhà thờ mới đã hoàn-thành và lúc 16 giờ ngày 21-3-64 có buổi lễ khai-giảng được rất đông các Giáo-sĩ Mục-sư, Truyền-đạo và tín-hữu đến dự. Từ ngày 22 đến ngày 29-3-64, mỗi đêm đều có giảng bố-đạo tại đấy. Nhiều đồng-bào để ý đến đạo Chúa, chắc công việc Ngài sẽ có kết-quả tốt-đẹp.

T. K. B.

Toàn thể các bạn đọc thân-mến.— Chúng tôi rất cảm-động nhận được nhiều lời khích lệ của các bạn. Số báo càng ngày càng tăng. Xin các bạn cứ tích-cực ủng hộ và cổ động thêm cho Thánh-Kinh Báo. Hiện chúng tôi đang nghiên-cứu việc thêm trang báo và hạ giá bán. Nếu số báo in được bằng hai hiện nay thì việc ấy có thể thực hiện được.

Rất cảm ơn quí-vị Chủ-tọa Hội-thánh về sự giúp đỡ tận-tình của quí-vị đã kêu gọi và nhắc nhở các con-cái Chúa, mua Thánh-Kinh Báo.

Thiếu-úy Quốc-Mỹ, 82/3 Triệu-Âu, Bạc-liêu.— Đã nhận được bài. Sẽ đăng vào số báo sau. Chúc bình an.

Mục-sư Nguyễn-văn-Tôi Vĩnh lợi.— Hình Ban Trị-sự Chi-hội có thể đăng. Nhưng ảnh mờ lắm. Xin thay cho cái khác.

Cô Thụy-Miên — Rất hoan-nghinh sự cộng-tác của cô. Bài đã đăng. Xin cứ gởi bài về thêm.

Ông Nguyễn-ngọc-Diệp, Ông Lê-đình-Lân— Đã nhận được bài. Rất cám ơn. Xin tiếp-tục.

T. K. B.

● **ĐÔNG-PHÚ**

Hội-thánh tổ-chức phục-hưng trong hai ngày từ 11 đến 12-3-1964. Sẽ dời nhà thờ về nơi khác. Xin cầu-nguyện cho.

Ban Trị-sự

● **GÒ-CÔNG**

Phục-hưng đặc-biệt trong dịp lễ Phục-sanh 29-3-64. *T.Đ. Võ-văn-Đê*

● **MỘ-ĐỨC**

Hội-thánh chúng tôi đã làm xong một ngôi nhà thờ với tổng số tốn-phí là 89.998đ. Hiện còn mắc một số nợ là 22.664đ. Kính xin qui tôi-tớ và con-cái Chúa nhớ đến chúng tôi mà cầu thay cho chúng tôi có thể sớm thanh-toán số nợ nói trên.

Trong dịp Khánh-thành nhà thờ và bồi-linh cho Thanh-niên 2-3/11/93, Chúa có dùng ông Chủ-nhiệm M. S. Nguyễn-xuân-Vọng và ông Giáo-sĩ Thomas Stebbins ban phước nhiều cho Thanh-niên. Ông Chủ-nhiệm cũng có làm Báp-têm cho 25 người trong Hội-thánh Mộ-đức và Đức-phổ. *Ban Trị-sự*

● **SÔNG-CẦU**

Thành-thật tri-ân các nhà hảo-tâm đã dâng tiền xây cất nhà thờ.

Phan-minh-Tùng H.T. Tuy-hòa 1000đ. Mục-sư Nguyễn Liêm-Ân Tuy-hòa 100đ. Nguyễn-văn-Lụa HT Saigon 500đ. Nguyễn-thị Thơm H.T. Ban-mê-thuột 200đ. ông Trần-Phương H.T. Bàn-cờ 1000đ. Võ-Hạnh H.T. Thâm-Trạch 50đ. cô Nguyễn-thị Linh-Huyền Ban-mê-thuột 200đ. Ẩn-danh H.T. Gia-Định 100đ. Truyền-đạo Nguyễn-hữu-Dục 100đ. Truyền-đạo Lê-khắc-Hóa 100đ. anh Võ-trọng-Hậu Ban-mê-thuột 100đ. anh Hồ-Hoài Ban-mê-thuột 10đ. Cụ Mục-sư Huỳnh-kim-Luyện 100đ. T.Đ.S. Nguyễn Phước-Cường 100đ. ông Mục-sư Lê-ngọc-Hương (C.N.V.) 100đ. ông Mục-sư Chung-khâm-Lộc 50đ. ông Truyền-đạo Nguyễn Phú-Ngọc 50đ. ông Tạ-minh-Hội H.T. Vĩnh-Phước 200đ. ông Vũ-Quyến Phan-rang 300đ. ông Mục-sư Huỳnh-Tiên 100đ. Vô-Danh (Banmêthuột) 100đ. Ẩn-Danh (Đa-lạt) 100đ. T.Đ.S. Phạm-Tư 50đ. T.Đ.S. Nguyễn-văn-Thiệt Thâm-Trạch 50đ. anh Trần-văn-Điền Ban-mê-thuột 100đ. ông Lương-đình-Chuyên Ban-mê-thuột 100đ. cụ Mục-sư Lê-văn-Thái (C.N.V.) 500đ. ông Nguyễn-xuân-Mỹ Gia-định 300đ. thầy Nguyễn-Tùng Nha-trang 100đ. ông Nguyễn-Hàng Nha-trang 100đ. cụ Mục-sư Lê-khắc-Chấn 100đ. Bà Viện-trưởng Ông-văn-Huyên 100đ. cụ Mục-sư Lê-văn-Long 100đ. ông Võ-duy-Chương Cô-nhi-viện 50đ. anh Nguyễn-quang-Tiền Thạch-Bàn 100đ. ông bà Võ-Tế Vĩnh-Phước 100đ. ông Ngô-công-Thoại Thạch-bàn 100đ. ông Mục-sư Lưu-văn-Mão 200đ. ông Hội-trưởng Mục-sư Đoàn-văn-Miêng 500đ. bà Nguyễn-thanh-Trà Cần-thơ 1000đ. tiền hộp do một số quân-nhân Mỹ tại Tuy-hòa 1600đ. ông bà Giáo-sĩ Stanley Lemon 2000đ. ông Cao-văn-Chiểu Saigon 500đ. ông Võ-văn-Thân Khánh-hội 100đ. ông Trương-đình-Hoành Gia-định 200đ.

Các nữ-sinh T. H. V. «Truyền-giáo cho Thiếu-nhi» tại Trường Tiểu-học Bết-lê-hem mỗi sáng thứ bảy.

Nguyện xin Chúa ban phước lại cho qui vị càng dư-dật hơn Amen.

Thay mặt Hội-thánh
Truyền-đạo
Đặng-đăng-Khoa

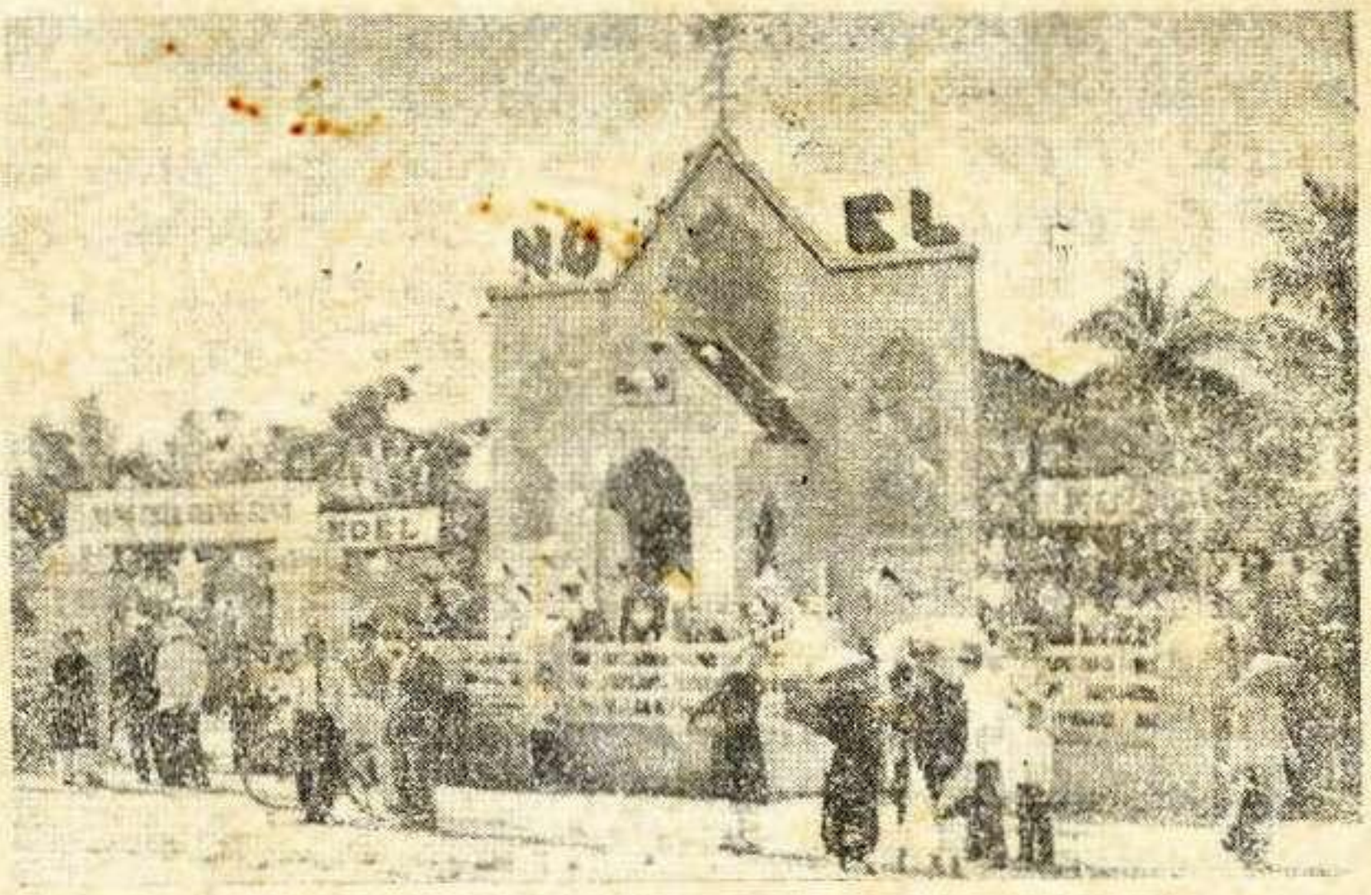

Quang-cảnh Noel 1963 tại Hội-thánh Tam-Kỳ

• HUẾ

Nhờ sự ủng-hộ của các con-cái Chúa về vật-chất lẫn tinh-thần nên một đền thờ tôn-nghiêm được xây xong giữa chốn cố-đô nơi mà Hội-thánh Chúa đã hoạt-động gần 50 năm, và lễ khánh-thành đã cử-hành ngày 23-2-1964.

Tuy đền thờ Chúa đã xây xong, chúng tôi vẫn còn rất nhiều điều cần phải hoàn-tất, nhứt là chưa có tư-thất cho tôi-tớ Chúa. Hội-thánh chúng tôi đã kiểm-điểm và trù-tính một ngân-khoản trên dưới một trăm ngàn đồng để trang-trải nợ và hoàn-thành những điều dự-liệu.

Mong qui ông bà nhớ đến Hội-thánh Huế trong tình cảnh thiếu-thốn nầy. Chúng tôi thành-thật tri-ân các con-cái Chúa xa gần đã và đang ủng-hộ việc xây cất đền thờ. Chúng tôi cũng xin ghi ơn Hội Truyền-giáo Phước-âm Liên-hiệp, cụ Giáo-sĩ D.I. Jeffrey đã giúp một số lớn tài-chánh và Mục-sư Tuyên-úy George Fochee cùng các con-cái Chúa trong quân-đội Hoa-kỳ đã giúp đóng ghế ngồi trong nhà thờ.

Chúng tôi mạn phép được đăng tải phương-danh quí vị hảo tâm đã dâng giúp, nếu có sai-lầm thiếu-sót mong quí vị bổ-chính.

Ông Nguyễn-xuân-Mỹ 1.000đ. ông Nguyễn-văn-Hào 200đ. ông Capt. Crawford 1.500đ. ông Vũ-văn-Sinh 1.000đ. ông Nguyễn-châu-Hóa 300đ. cô Đoàn-thị T. Hương 300đ. cụ Mục-sư Lê-văn-Thái 2.000đ. ông Vũ-ngọc-Bích 1.000đ. Mục-sư Nguyễn-Lĩnh 100đ. cụ Mục-sư Ông-văn-Huyên 300đ. cụ Nguyễn-hữu-Thành 300đ. cụ Huỳnh-kim-Luyện 300đ. Mục-sư Lê-hoàng-Phu 1.000đ. ông Trần-Phương 500đ. ông Lê-xuân-Vân 1.000đ. ông Capt. Lwis 3.638đ. ông Võ-Hưng 50đ. ông Phạm-văn-Quang 500đ. ông Nguyễn-châu-Chánh 200đ. ông Lê-khắc-Tương 100đ. cụ Mục-sư Đoàn-văn-Khánh 100đ. cụ Lê-tấn-Quán 2.000đ. cụ Mục-sư Phan-văn-Hiệu 500đ. ông Tạ-ngọc-Đông 500đ. ông Hoàng-văn-Minh 500đ. ông Phạm-Am 200đ.

Tính đến ngày 8 tháng 9 năm 1963.

Thơ-ký Hội-thánh
Lê-văn-Chiêu

• DI-LINH

Hội-đồng Địa-hạt Thượng-du họp tại đây từ ngày 4 đến 5 tháng 4 năm 1964. Kết-quả thành-phần Ban Trị-sự mới được bầu-cử như dưới đây :

Chủ-nhiệm : Mục-sư Y-Hăm
Phó Chủ-nhiệm : Mục-sư Hà Sao A
Thơ-ký : Mục-sư Trương-văn-Tốt
Tư-hóa : Truyền-đạo Y-Nguê
Nghị-viên : Mục-sư Lê-khắc Cung

T.K.B.

• CAO-LÃNH

Tổ-chức bồi - linh đặc - biệt trong hai ngày 28 và 29-3-1964, trong dịp lễ Phục-sanh. Ở đây Chúa ban ơn Hội-thánh đã dựng được một nhà thờ rất khả-quan. Xin các tôi-tớ, con-cái Chúa cầu-nguyện cho có đủ phương-tiện để hoàn-thành nội trong năm 1964 nầy.

Mục-sư Nguyễn-văn-Tằm

• BIÊN-HOÀ

Có phục-hưng bố-đạo đặc-biệt trong ba ngày 22 đến 24-3-64, do Mục-sư Hội-trưởng Đoàn-văn-Miêng, Mục-sư Chủ-nhiệm Phan-văn-Tranh và Đoàn Mục-sư Truyền-đạo miền Đông được Mục-sư Chủ-tọa và Ban Trị-sự mời giảng-dạy và chứng-đạo. *T.K.B.*

• TÚC-TRƯNG

Hội-thánh có tổ-chức Phục-hưng bố-đạo trong hai ngày 3 và 4-2-64, do Mục-sư Lưu-hành Phạm-văn-Thâu và Mục-sư Lương-vạng-Thực giảng-dạy. Kết quả tốt-đẹp. *T.K.B.*

• CHÁNH-HƯNG

Hội-thánh Chánh-hưng vừa cử-hành lễ xuất-phát Ban Chứng-đạo Chi-hội và cấp bằng Chứng-chỉ cho khóa sinh « Chứng-đạo viên » vào chiều Chúa-nhật 15-3-1964. Tham dự buổi lễ có sự hiện-diện của Ông bà Mục-sư Hội-trưởng Đoàn-văn-Miêng, Ông Mục-sư Phạm-văn-Thâu, trưởng ban Chứng-đạo Nam phần, quí-vị Mục-sư, Giáo-sĩ và các Ban Chứng-đạo Đô-thành. Chương-trình tổng-quát của buổi lễ gồm có bài giảng đặc biệt khích lệ Ban Chứng-đạo do giáo-sĩ G.W. Hunt. Phần phát văn-bằng « Chứng-đạo viên » do Mục-sư Phạm-văn-Thâu và trình diện Ban Chứng-đạo Hội-thánh Chánh-hưng. Chúa đã dùng bài giảng của Giáo-sĩ Hunt cách đầy ơn để thúc giục các Ban Chứng-đạo tại Đô-thành trong nhiệm-vụ khẩn cấp đem người về với Chúa.

Ban Chứng-đạo Hội-thánh Chánh-hưng quyết tâm cậy ơn Chúa làm tròn trách nhiệm đã nhận nơi Chúa.

Ban Trị-sự H.T. Chánh-hưng

ĐÔI GIÒNG CẢM-TẠ

Trong dịp con tôi là Hoàng-minh-Đức đã về nghỉ yên nước Chúa, có các qui tôi-tớ và con-cái Chúa các H.T. Đô-thành đến tận gia-đình tôi mà chia buồn, an-ủi, nâng đỡ chúng tôi, cũng dự tang-lễ và tiễn đưa con tôi ra phần mộ. Nhứt là Ông bà Mục-sư, Ban Trị-sự và toàn thể con-cái Chúa trong H.T. Nguyễn-tri-Phương đã chịu khó nhọc rất nhiều lo-liệu giúp đỡ mọi bề cho chúng tôi. Ông Mục-sư Tuyên-úy Nguyễn-văn-Thái cũng chịu khó đến hành tang-lễ.

Trước tấm lòng yêu-thương trong Chúa rất quí báu ấy chúng tôi rất cảm-động và được yên-ủi nhiều. Vậy tôi xin thay mặt cho gia-đình tôi mà kính xin tất cả các quí vị nhận nơi đây sự chân-thành cảm-tạ sâu xa của chúng tôi.

Chúng tôi cũng xin tri-ân Thiếu-tá Đại-diện Chỉ-huy trưởng, các quí Sĩ-quan, các Sinh-viên Trường Sĩ-quan Thủ-đức, các quí Quân-cảnh, Cảnh-sát đã đến dự tang-lễ và đưa con tôi ra nghĩa-địa, khiến cho cuộc lễ và đưa xác thêm phần trang-nghiêm, long-trọng làm sáng danh Chúa.

Trong lúc tang-gia bối rối có nhiều điều sơ-sót, kính xin quí vị niệm tình tha-thứ cho, chúng tôi thành-thật thâm-tạ!

Hoàng-văn-Thược.

CẢM TẠ

Chúng tôi xin chân-thành cảm tạ qui vị Mục-sư Chủ-nhiệm, qui vị Mục-sư Truyền-đạo, qui Ban Trị-sự các Hội-thánh tại Thủ-đô, các con-cái Chúa cùng toàn-thể thân-bằng quyến thuộc đã đánh điện phân-ưu, đến tận nhà chia buồn cũng đưa linh-cữu chồng, cha chúng tôi là: Ông Nguyễn-văn-Liêm (tự Nhường) qua đời ngày 3-3-1964 đến nơi phần mộ.

Trong lúc tang-gia bối-rối có điều sơ-suất nào xin qui vị niệm-tình tha-thứ. Xin chân thành cảm-tạ.

Bà góa phụ Nguyễn-văn-Liêm
và các con

Tấn-sĩ Robert Rogsr Brown về nước Chúa

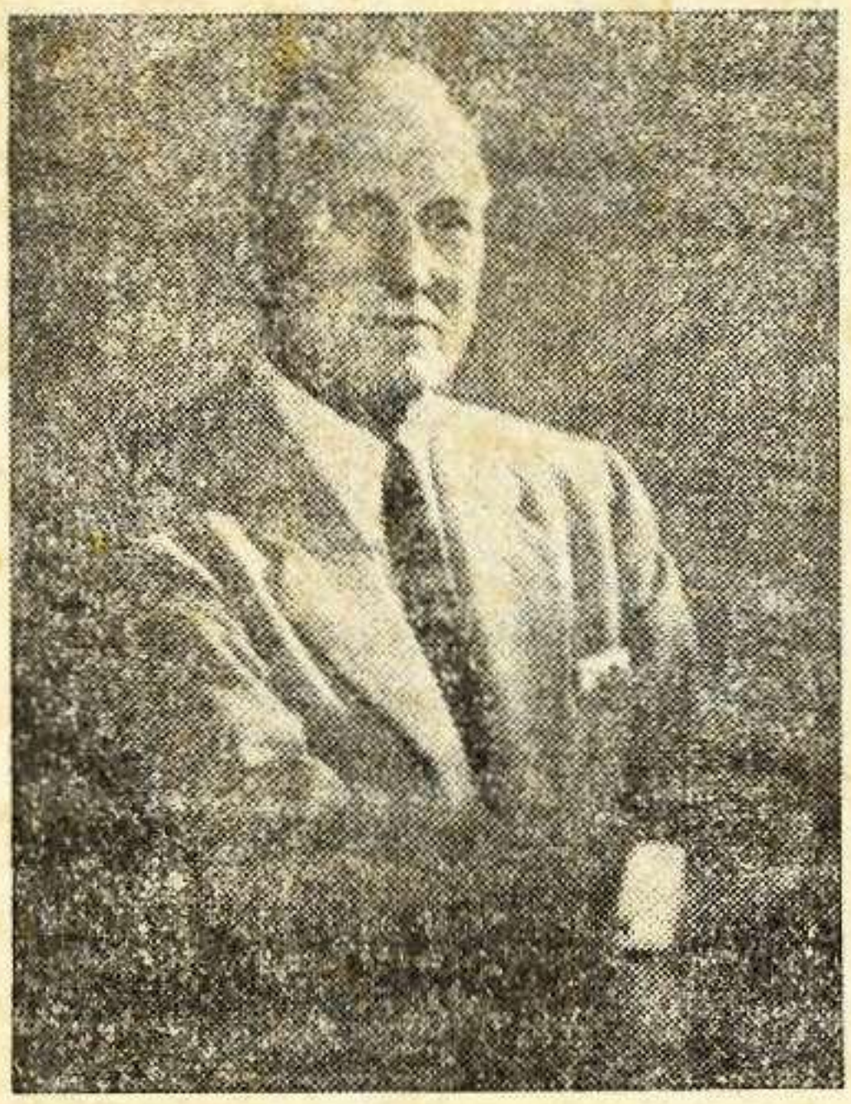

Tấn-sĩ Robert Roger Brown đã nghỉ yên trong Chúa ngày thứ năm 20-2-64, hưởng thọ 78 tuổi. Lễ an-táng đã cử-hành một cách long-trọng và cảm-động tại nhà thờ Gospel Tabernacle Omaha, tiểu-bang Nebraska hồi 1 giờ 30 chiều ngày 24-2-64. Có 1.100 người dự lễ tại nhà thờ và 100 xe đưa thi-hài của Tấn-sĩ Brown ra nghĩa-địa Đô-thành Omaha. Mục-sư Chủ-nhiệm Harry E. Jueckstock chủ-lễ và Tấn-sĩ Phó Hội-trưởng Kenneth Frazer hành-lễ.

Mục-sư L. W. Pippert Thơ-ký Nội-vụ của Hội Cơ-đốc Giáo-sĩ Liên-hiệp, Tấn-sĩ Evan Welch, Tấn-sĩ John R. Falkenberg, Mục-sư Waldo Harder, Tấn-sĩ Jame Cottroll, Mục-sư Gordon Wishart Mục-sư Giáo-sĩ Paul E. Carlson lần-lượt kể lại cuộc đời hầu-việc Chúa của Tấn-sĩ R. R. Brown, nhứt là 41 năm làm Mục-sư tại nhà thờ Gospel Tabernacle. Ông cũng là người bắt đầu giảng Tin-lành trên đài phát-thanh trước nhứt tại Mỹ và cứ liên-tiếp trải qua 41 năm. Ai nấy kể ông là bậc vĩ-nhân kỳ-diệu của Đức Chúa Trời.

Trong dịp không ngờ, Chúa đã cho phép tôi theo cuộc hành-trình thăm các Hội-thánh tại Mỹ lại đến Omaha đúng ngày cử-hành lễ an-táng của Tấn-sĩ Brown. Tôi có thay mặt cho Hội-thánh Tin-lành Việt-nam tỏ lời phân-ưu cùng tang-quyến và Hội-thánh Liên-hiệp, cũng nhắc lại vào năm 1957, Tấn-sĩ Brown có đến Việt-nam giảng cho các Hội-thánh và Trường Kinh-thánh tại Đà-nẵng một cách có linh-ân.

Mục sư Gordon Wishart đang hầu-việc Chúa tại Ottawa (Gia-nã-đại) được mời làm Mục-sư thế cho Tấn-sĩ R. R. Brown tại Omaha.

Mục-sư Đoàn-văn-Miêng

TIN ĐẶC-BIỆT.

• SAIGON

Sau 2 tháng công-du Ấn-độ, Phi-châu, Pháp-quốc và Huê-kỳ, do sự bảo-trợ của Hội Cơ-đốc Truyền-giáo Liên-hiệp, Ông Mục-sư Đoàn-văn-Miêng, Hội-trưởng Tổng-liên-hội Hội-thánh Tin-lành Việt-nam đã đo chuyến máy bay hãng C.P.A. từ Hồng-kông về tới Saigon vào lúc 18 giờ 30 ngày 7 tháng 3 năm 1964.

Có một số đông các Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo và tín-hữu ra đón tại phi-trường Tân-sơn-nhứt.

Được biết suốt cả hành-trình, ông vẫn có đầy-đủ sức-khỏe và đến đâu ông cũng hầu-việc Chúa cách có ơn và được các con-cái Chúa tiếp-đãi cách nồng-hậu, vui-vẻ.

T. K. B.

● **SAIGON**

Trong dịp tết vừa qua, ông Nguyễn-xuân-Mỹ, một biên-tập viên đắc-lực của bổn-báo cùng với bà và 2 con về miền Trung thăm viếng thân - bằng. Trên đường từ Ban-mê-thuột đến Nha-trang, xe bị hỏng thắng trong lúc đổ đèo. Nếu rơi xuống hố hoặc va vào núi thì sẽ chết cả xe. Tài xế cố kềm giữ tay lái và cuối cùng xe va vào một cây cản xi măn. Xe bị lật úp nhưng còn ở trên đường.

Có nhiều người bị thương tích nặng nề và một số người chết nhưng về phần gia-quyến của ông, rất tạ-ơn Chúa, ông chỉ bị trặt ở cổ, bà bị xây-xát chút ít ở trán và hai cháu nhỏ thì không hề chi cả.

Thật ơn Chúa gìn-giữ rất lạ-lùng vì trước đó một ngày, trong một tai-nạn tương-tợ trên con đường này, cả 14 người trong một chiếc xe đều chết hết.

Nay ông bà Nguyễn-xuân-Mỹ đã lành mạnh, chúng tôi cùng hiệp chung với ông bà dâng lời tạ ơn Chúa.

T.K.B.

Giáo-sĩ D. DOUGLAS lại đến.

Sau một năm nghỉ hạn, ông bà Giáo sĩ D. Douglas lại trở qua Việt-nam để hầu-việc Chúa, đến Saigon vào ngày 11-3-1964. Ông bà sẽ đến Mỹ-tho tạm trong vài ba tháng và từ đó thuyên-chuyển đến Vĩnh-long thay-thế gia-quyến Giáo-sĩ R. W. Pendell.

Bổn-báo chào mừng ông bà và cầu-xin Chúa ban phước nhiều trên chức-vụ của ông bà trong khóa mới nầy.

T. K. B.

Tin mừng

SAIGON

Ngày 18-2-64 vừa qua, Chị Nguyễn-thị-Ánh sánh-duyên cùng ông Mục-sư Lâm-văn-Chi. Thành - thật kính chúc Anh Chị được dồi-dào ơn Chúa, mặn mà tình thương.

Lê-văn-Thương
Chấp-sự kiêm Phó Thơ-ký
Hội-thánh Saigon

BẠC-LIÊU

Ông bà Trần-văn-Sang đã làm lễ thành hôn cho thứ-nữ là cô Trần-thị Ngọc-Qui sánh duyên cùng cậu Nguyễn-văn-Biết, thứ nam của bà Nguyễn-thị-Út ở Long-xuyên, vào ngày 31-12-1963. Chúc mừng hai họ và cầu Chúa đổ phước trên gia-đình mới.

Mục-sư Nguyễn-văn-Tôi

TUY-HÒA

Trung-úy Lê-tiến-Cần đã đẹp duyên cùng cô Phạm-thị Bạch-Hường, ái-nữ ông bà Phạm-đức-Tuyền nghị-viên Hội-thánh Tuy-hòa.

Hôn-lễ đã cử-hành cách trọng-thể tại nhà thờ Tin-lành Tuy-hòa vào trưa Chúa-nhựt 2-2-64. *Liêm-Ân*

KHÁNH-HỘI

Ông bà Mục-sư Nguyễn - thiện - Sỹ làm lễ đính-hôn cho con gái là cô Nguyễn-thị An-Vinh với cậu Nguyễn-nhân-Thọ, con trai của ông bà Nguyễn-văn-Tường, chấp sự Hội-thánh Khánh-hội. Buổi lễ đã cử-hành tại nhà thờ lúc 16 giờ ngày thứ bảy 14-3-64. *T.K.B.*

SAIGON

Ông bà Mục-sư Trần - thư - Quang, bổn - báo chủ - nhiệm, có làm lễ đính-hôn cho con gái là cô Trần-thị Bạch-Tuyết với cậu Nguyễn - đạo - Lý, con trai của ông Mục-sư Nguyễn-văn-Trình. Buổi lễ cử-hành cách thân-mật tại tư-gia lúc 20 giờ ngày Chúa-nhật 15-3-64.

* * *

Bổn báo trân-trọng chúc-mừng và cầu-nguyện Chúa ban phước nhiều trên các cậu cô để làm vinh-hiển danh Ngài trọn đời.

T. K. B.

Tin Buồn

✝ **CẦN-ĐỨC** (*Long-an*)

Bà Nguyễn-thị-Hiếu 43 tuổi, hiền nội-trợ của ông Đặng-văn-Diệt nghị-viên Hội-thánh Cần-đức, đã ngủ yên trong Chúa ngày 17-3-1964.

Lễ an-táng cử-hành túc 12 giờ ngày 18-31964 tại tư-gia.

Thay mặt toàn-thể Hội-thánh, chúng tôi chân-thành phân-ưu và cầu-xin Chúa an-ủi Ông Đặng-văn-Diệt và tang-quyến.

Mục-sư Nguyễn-văn-Phấn
và Ban Trị-sự Hội-thánh

✝ **NGUYỄN-TRI-PHƯƠNG**

Cậu Hoàng-minh-Đức Sinh-viên Trường võ-khoa Thủ-đức, con Ông Bà Hoàng-văn-Thược đã về yên nghỉ nước Chúa ngày 12-3-64, hưởng thọ 24 tuổi.

Tang-lễ đã cữ-hành tại Nhà thờ Nguyễn-tri-Phương lúc 13 giờ ngày 15-3-64.

Thay cho H.T. Nguyễn-tri-Phương chúng tôi xin thành-thật chia buồn với Ông bà Thược và tang-quyến. Cầu Chúa an-ủi tang-quyến mọi bề trong cơn thử-thách nầy.

BAN TRỊ-SỰ

✝ **TÙNG-NGHĨA**

Thượng-sĩ Đèo-văn-Sơn 29 tuổi, thuộc-viên Hội-thánh Tùng-nghĩa đã về nước Chúa tại Bệnh-viện Cộng-hòa ngày 11-2-1964.

Em Đỗ-văn-Điển 2 tuổi, con ông bà Đỗ-văn-Trung đã ngủ yên trong nước Chúa ngày 21-2-1964.

Cầu Chúa an-ủi các tang quyến.

Truyền-đạo Phan-trần-Bình.

✝ **KHÁNH-BÌNH**

Ông Mã-phúc-Hoa Nghị-viên Hội-thánh Khánh-bình đã ngủ yên trong Chúa vào trưa ngày 1 tháng 2 năm 1964 Sau một cơn bịnh hơn năm tháng. Tang lễ đã cử-hành tại Phong-thử ngày 6 tháng 2 năm 1964, do Cụ Mục-sư Lê-Châu hành-lễ đầy-ơn và cảm-động trong tình thương-yêu của Chúa.

Chúng tôi xin thay mặt toàn-thể con-cái Chúa Hội-thánh Khánh-bình, xin thành-tâm phân-ưu cùng bà Mã-phúc-Hoa và quý tang quyến. Nguyện Đức Chúa Trời từ-ái yên-ủi quý tang-quyến trong lúc tạm-biệt nầy.

Truyền-đạo Lê-văn-Từ

✝ **AN-CƯỜNG**

Chị Võ-thị-Nhựt, con ông Võ-Tới đã về nước Chúa sáng 11-2-64, hưởng-thọ được 30 tuổi. Lễ an-táng đã cử-hành lúc 13 giờ ngày nói trên tại nhà thờ An-Cường.

Thay mặt Ban Trị-sự và con-cái Chúa, phân ưu và cầu Chúa an-ủi tang quyến.

T.Đ. Bùi-Phiên

✝ **HOÀ-HƯNG**

Cụ Nguyễn-văn-Liêm tự Nhường, thân sinh của T.Đ. Nguyễn-long-Giáp và nhạc-phụ của M.S. Giáo-sư Phạm-văn-Năm và M.S. Truyền-giáo Chung-khâm-Lộc đã về nước Chúa ngày 2-3-64 hưởng-thọ được 67 tuổi. Lễ an-táng đã cử-hành lúc 17 giờ ngày 4-3-64 tại nhà thờ Hòa-hưng.

Xin phân-ưu cùng tang quyến.

T.M. Mục-sư Truyền-đạo Nam-hạt
M.S. Nguyễn-thanh-Hằng

Trân-trọng xin các tôi-tớ con-cái Chúa cầu-nguyện nhiều cho các tang quyến trên đây được sự thăm viếng an-ủi của Ngài.

T.K.B.

bài ca

Phục - Sanh

Thẩm cả mười phương trời HY-DUYỆT
Chàng chim chú bướm đã về đây
Hoa Dâng hương sắc tràn trên đất
Nắng đủ tuổi đời mây tỉnh say.
Nắng vàng ngây ngất
Thanh-sắc hòa hai
Từ xuân chuyển nắng thẩm ngời
Bao nhiêu cuộc sống trên đời đổi thay
Bao nhiêu khờ-dại thơ ngây
Ươm mầm trứng-nước sang ngày Phục-sanh
Đôi tay mình nhịp với mình
Nhã ca khúc-nhạc ngày xanh tuyệt-vời
Cảm-thông vũ-trụ hòa vui
Linh-hồn ơi hãy dâng lời ngợi-khen.
Từng phen ôm sách
Ngả-nghiêu bên đèn
Bao nhiêu vàng ngọc
Lời nguyện THI-THIÊN
Châm-ngôn mật ngọt
Rạng-rỡ Khải-huyền
Hôm nay thấy cả trời mơ-ước
Trong trái đầu mùa trái thượng thiên
Chúa Phục-sanh rồi khi hiện đến
Lời đầu Chúa phán : « Bình-an... »
JÊSUS Sống lại hoàn-toàn
Bốn mươi ngày tỏ tình thương môn-đồ
Dạy về lẽ đạo sau xưa
Ghi trong Công-vụ sứ-đồ truyền-lưu
Hẹn ước từ xưa ; tự thuở nào
Nhìn về thập-tự ý thêm cao
Đời không chân-lý đời sao đẹp
Chân-lý nào hơn lẽ nhiệm-mầu.
Ý-nguyện Phục-sanh cởi mở
Đêm nào ngợp cả trăng sao
Phước cho kẻ tin mà chẳng thấy
Được tái-sanh đời phước xiết-bao.

* * *

Dăm vận thi-ca lời mọn
Mừng ngày CỨU-CHÚA Phục-sanh
Nắng đẹp tràn lan vạn nẻo
Không ca không hát sao đành . . .

Lê-đình-Lân
phanrang

Nhà in NAM-HẢI — 149, Nguyễn-thiện-Thuật, Saigon
Nghị-định của Bộ Thông-Tin số 125-V.P.N.T.T. Ngày 3-2-1951